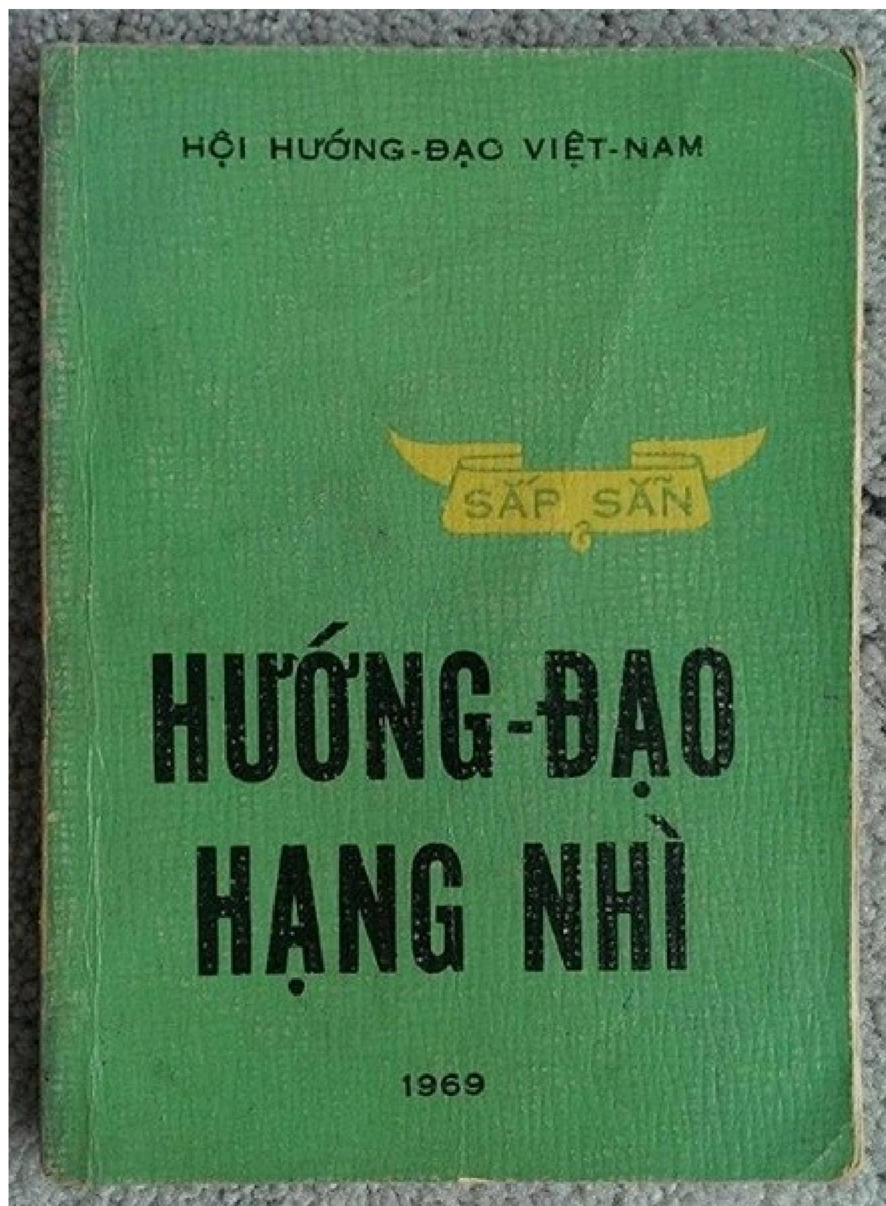

HỘI HƯỚNG-ĐẠO VIỆT-NAM
SẮP SẴN
HƯỚNG-ĐẠO
HẠNG NHÌ
1969

HỘI HƯỚNG ĐẠO VIỆT NAM

HƯỚNG ĐẠO HẠNG NHÌ

2

ĐỖ VĂN NINH

HƯỚNG ĐẠO HẠNG NHÌ

4

Bộ Tổng Ủy Viên Hướng Đạo Việt Nam thành thật cám ơn anh Ủy Viên Nghành Thiếu
ĐỖ VĂN NINH
đã soạn và tặng không bản quyền cho Hội Hướng Đạo Việt Nam.

Ebook này được thực hiện dựa trên tài liệu:
http://hd.langhue.org/hd files/thuvien_gv/LH_Huong_Dao_Hang_Nhi_DoVanNinh.pdf

Tài liệu này gồm những files scan từ sách in. Sách được tháo chỉ gáy. Mỗi file scan hai trang in có số thứ tự không liên tiếp (ví dụ 4-145, 144-5, 6-143..v.v.). Việc đọc liên tục gặp khó khăn. Tôi chỉ việc sắp xếp lại theo thứ tự, convert to word, tạo mục lục .v.v...

eBook này chưa liên hệ được với Tác giả và Nhà Xuất bản để được sự đồng ý. Mong lượng thứ.

TABTT
HĐS Thái Thuần
SG, 3/3/2015

Em H.Đ.S thân mến,

Xin có lời mừng em đã vượt qua bước đầu trên đường HĐ.

Giờ đây em là một H.Đ.S thực sự, một người đã có lý tưởng để noi theo và nhờ lời Hứa Hướng Đạo đã trở thành một phần tử của trên 10 triệu đoàn viên trong Đại hội Gia Đình H.Đ Thế Giới.

Cũng kể từ nay em sẽ trực tiếp tham dự cuộc chơi HĐ để mai này trở thành công dân hữu ích.

Muốn gặt hái được kết quả cụ thể em phải làm sao cho mớ hiểu biết HĐ của mình ngày một phát triển cũng như tiếp nhận thêm một số chuyên môn HĐ khác. Tất cả những điều này rất cần thiết nhằm giúp em trở thành một HĐS có khả năng thực sự để sống theo tinh thần HĐ và thực hiện những gì người khác trông đợi nơi em.

Em đã hứa: "Cố gắng hết sức...." để tiến bộ, để trở thành một HĐS chân chính. Vậy em hãy cố gắng học tập để có thể hoàn tất chương trình này sớm nhất là hai tháng; chậm nhất là một năm, sau ngày em tuyên hứa HĐ.

Trong các chương sau là những gì em cần phải biết để chuẩn bị qua phần trắc nghiệm HĐ hạng nhì.

Nhờ sự hướng dẫn, chỉ bảo cũng như làm gương của các Trưởng, của đội trưởng và các bạn trong đội, em sẽ lần lần học những gì cần thiết ghi trong chương trình này.

Em hãy ghi khắc trong tâm khảm, hãy sử dụng bắp thịt và trí của mình để tìm hiểu cặn kẽ những gì cần phải học và hành.

Nhưng đừng quên một điều tối quan trọng, đó là: nhất định em sẽ thành công, nếu em biết kiên tâm, bởi vì ngoài em không ai có thể làm thay em được.

Em hãy tự đặt cho mình thời hạn để học xong môn này, kỹ thuật kia. Và khi nào cảm thấy mình đã bắt đầu sao nhãng hay nản lòng, em can đảm để gấp rút hoàn tất và coi như là nếu không xong, đời mình sẽ bị liên lụy vậy.

Trong mọi hoạt dộng HĐ, em hãy tập cho mình có thói quen làm việc gì cũng mau lẹ, đừng lãng phí thời giờ.

Không những em phải tiến bộ về mặt chuyên môn mà còn phải tiến bộ về mặt tinh thần HĐ nữa.

Em đã hiểu rồi chứ ?

Chúc em hăng hái tiến lên !

Uỷ Viên Ngành Thiếu





Chương I: Hiểu biết Phong trào Hướng Đạo

- Lịch sử phong trào HĐ thế giới
- Lịch sử HĐ Việt Nam
- Tổ chức hội HĐ Việt Nam

I. Lịch sử Phong trào Hướng đạo thế giới

Phong trào HĐ do cụ Robcrt Smith Stephen BADEN POWELL, sáng lập từ năm 1907.

Cụ BADEN POWELL, mà các HĐS thân ái gọi tắt là BiPi, gốc người Anh-Cát-Lợi, Sinh ngày 22-02-1857 và qua đời ngày 8-1-1911.



Nguyên nhân phong trào HĐ đã được thành lập là do ý kiến sau đây của B.P khi cụ trở về cố hương hồi năm 1907, sau nhiều năm phục vụ tại hải ngoại.

Cụ nói: "Các trẻ sống với tôi bên thuộc địa cường tráng và hăng hái bởi vì đời sống của chúng vất vả đầy phiêu lưu (cụ có ý nói tới thiếu sinh thành (Ma-phơ-kinh). Ở đây (Anh Quốc), nơi tràn đầy ánh sáng văn minh, các thiếu niên cũng cần phải có đời sống tương tự như các bạn đồng lứa đồng tuổi bên thuộc địa để có thể trở thành những công dân xứng đáng.

Năm 1908, cụ B.P cho xuất bản cuốn: "H.Đ cho trẻ em" và đích thân điều khiển một trại thí nghiệm trên đảo Brovvnsea. Cuộc thí nghiệm đó thành công và hàng vạn Thiếu niên Anh Quốc đã hăng hái tham gia HĐ. Sự thành công của B.P đã gây được một tiếng vang chẳng những nước nhà mà còn các lân quốc nữa.

Sau đây là vài nét chính về sức bành trướng của phong trào HĐ:

- 1910 thành lập Nữ HĐ.
- 1916 Thành lập Nghành Ấu. Xuất bản cuốn “Sách sói con”.
- 1918 Thành lập Nghành Tráng .
- 1920 Họp bạn Thế Giới đầu tiên tại Luân Đôn. Có 26 quốc gia tham dự.
- 1922 Họp bạn thế giới thứ II tại Copenhague thủ đô Đan Mạch. Có 40 nước tham gia .
- 1929 Họp bạn thế giới thứ III tại Birkenhead (Anh). Có 43 quốc gia tham dự.
- 1933 Họp bạn thế giới thứ IV tại Godolo (Hung-gia-lợi). có 25.000 HĐS tham dự.
- 1937 Họp bạn thế giới thứ V tại Vogelenzang (Hòa Lan). Có 30.000 HĐS tham dự.
- 1946 Thành lập Nghành Kha.
- 1947 Họp bạn thế giới thứ VI tại Moisson (Pháp)
- 1951 Họp bạn thế giới thứ VII tại Bad Ischi (Áo Quốc).
- 1955 Họp bạn thế giới thứ VIII tại Niegara (Gia nã Đại).

- 1957 Họp bạn thế giới ‘‘Đại Khánh” (thứ IX) tại nước Anh để kỷ niệm 100 tuổi B.P và 50 tuổi của Phong Trào HĐ .
- 1959 Họp bạn thế giới thứ X tại Makiling (Phi luật Tân). Đây cũng là lần đầu tiên hội HĐVN gửi một phái đoàn đông đảo HĐS tham dự HĐTG.
- 1963 Họp bạn thế giới thứ 11 tại Hy Lạp
- 1967 Họp bạn thế giới thứ 12 tại Tiểu Bang Idaho (Mỹ Quốc).

Có lẽ em cũng đã nhận thấy, trong khoảng thời gian từ 1937 đến 1946, vì lý do thế chiến thứ hai nên không có Họp Bạn Thế Giới. Còn thì cứ 4 năm một lần lại có tổ chức Họp bạn Thế Giới tại một Quốc Gia hội viên nào đó rải rác trên khắp năm châu.

Mục đích của các cuộc Họp bạn Thế Giới này là để thực hiện “Tình Huynh Đệ Thế Giới” của phong trào, mắt thấy tai nghe tiếng cười nói của những người anh em xa lạ từ bốn phương trời đổ lại.

Hiện nay, theo thống kê mới nhất tính đến 31- 12-1964 chúng ta có tất cả trên 10 triệu HĐS sinh hoạt trong 88 Hội HĐ quốc gia.

Văn phòng của HĐTG hiện đặt tại Gia nã Đại, OTTAWA commomwealth Building.

Quyền giám đốc văn phòng là:

Ông H.T Lund.

Để tiện việc liên lạc và theo dõi sự bành trướng của HĐ tại các quốc gia, tổ chức HĐTG được phân chia thành 5 miền: A-rập, Âu Châu, Liên Mỹ, Phi Châu và Viễn Đông.

HĐVN chúng ta ờ trong khu vực Viễn Đông nên có liên hệ trực tiếp với văn phòng HĐ Viễn Đông trụ sở đặt tại Ma-ní thủ đô nước Cộng hoà Phi Luật Tân.

Văn phòng này hiện do: Ô. Guillcmo Padolina điều khiển.

II. Lịch sử Hướng đạo Việt Nam

Do sự chi phối của hoàn cảnh. Việc thành lập phong trào H.Đ tại Việt Nam đã trải qua 5 giai đoạn khá rõ rệt sau đây:

1. Giai đoạn thí nghiệm (1926-1932):

Kể từ năm 1926, do sáng kiến của một số giáo sĩ người Pháp quan tâm đến vấn đề giáo dục thanh thiếu nhi ngoài gia đình và học đường và nhờ đã tìm hiểu mục đích, tôn chỉ của phong trào đang phát mạnh trên các quốc gia khác, một số thiếu đoàn đầu tiên được thành lập tại Bắc Việt nhưng vì thiếu Trưởng nên chưa hoạt động đúng mức.

Mãi đến tháng 9 năm 1930, phong trào HĐ mới thật sự quảng bá tại Việt Nam .

2. Giai đoạn hệ thống hoá (1932-1945)

Từ năm 1932, dưới sự thúc đẩy cùa một số Trưởng được huấn luyện tại Trại Trường Giwell (Anh Quốc), ở mỗi kỳ (Bắc, Trung , Nam) đều có thành lập một hội HĐ.

Năm 1936, thiết lập trại Trưởng Đà Lạt để huấn luyện Trưởng HĐ Đông Dương.

Năm 1937, ba hội HĐ Bắc Trung Nam kỳ và hai Hội HĐ Lào và Cam-Bốt họp lại thành Liên Hội HĐ Đông Dương.

Cũng trong năm 1937, nhờ sự nâng đỡ của cựu Hoàng Đế Bảo Đại và cố hoàng đế Monivong (Lào) Trại Trường Bạch Mã đã được thiết lập để huấn luyện Trưởng cùa ba nghành Ấu- Thiếu-Tráng.

Năm 1940 họp bạn HĐ toàn quốc tại Rừng Sặt (tỉnh Bắc Ninh) Bắc Việt để kỷ niệm 10 năm HĐVN.

Năm 1942 họp bạn HĐ toàn quốc tại Rừng Quảng Tế (Huế).

Năm 1943 họp bạn Tráng sinh tại Qua Châu , Ninh Bình và cù lao Bảy Miễu (Nha Trang Trung - Việt).

Đây là giai đoạn phát triển mạnh của HĐVN. Tổng số đoàn sinh lên tới 30.000.

3. Giai đoạn tạm ngừng hoạt động (1945-1950).

Cách mạng tháng 8 năm 1945 thành công VN tuyên bố độc lập và thống nhất, do đó Liên Hội Hướng Đạo

Đông Dương đương nhiên giải tán. Tháng 10 năm 1945, Hội HĐVN được chính thức thành lập và một cuộc họp bạn HĐ toàn quôc đã được tổ chức tại Hà Nội (Khu Đại học xá, Bạch Mai, Bắc Việt) để đánh dấu biến cố trọng đại này.

Năm 1946 tại Bắc Việt, hội HĐVN tổ chức một cuộc Hội Nghị Trưởng toàn quốc để thảo luận về tổ chức và thống nhất phong trào Bắc- Trung - Nam. Bộ Tổng Uỷ Viên Hội HĐVN đầu tiên đã được thành lập vào dịp này .

Nhưng đến ngày 19-12-1946, chiến tranh Việt - Pháp bùng nổ, do đó phong trào HĐVN tạm ngưng hoạt động.

4/ Giai đoạn tái lập (1950-1957)

Năm 1950, sau khi Pháp công nhận nền độc lập của Việt Nam phong trào HĐ lại được tái lập và hoạt động cho đến ngày nay

Năm 1953, hội HĐVN được chính phủ thừa nhận. Họp bạn Huynh Trưởng đầu tiên tại Đà Lạt.

5/ Giai đoạn chỉnh đốn nội bộ và tăng gia liên lạc với các tổ chức HĐ ngoại quốc.

Ngày 7/5/1957, HĐVN được Văn Phòng Thế giới HĐ công nhận là hội viên chính thức.

Tháng 7 năm 1959, HĐVN cử một phái đoàn gồm 59 HĐS và Trưởng tham dự Họp Bạn Thế Giới thứ 10 tại công viên Makiling, gần Ma ni Thủ Đô Cộng Hoà Phi Luật Tân.

Tháng 12 năm 1959, trại Họp Bạn Toàn Quốc lấy tên là Phục Hưng được tổ chức tại quốc gia Lâm Viên Trảng Bom Biên Hoà (Nam Việt).

Tham dự trại Họp Bạn này có Trưởng Đại diện Văn phòng HĐ Viễn đông và phái đoàn HĐ Trung Hoa Quốc gia, HĐ Cambodge, HĐ Huê kỳ, HĐ Pháp tại Việt Nam.

Từ ngày 29 đến 31 tháng chạp 1965, hội nghị Trưởng HĐ toàn quốc được tổ chức tại Sài Gòn

Năm 1950, sau khi Pháp công nhận nền độc lập của Việt Nam phong trào HĐ lại được tái lập và hoạt động cho đến ngày nay

Năm 1953, hội HĐVN được chính phủ thừa nhận. Họp bạn Huynh Trưởng đầu tiên tại Đà Lạt.

5/ Giai đoạn chỉnh đốn nội bộ và tăng gia liên lạc với các tổ chức HĐ ngoại quốc.

Ngày 7/5/1957, HĐVN được Văn Phòng Thế giới HĐ công nhận là hội viên chính thức.

Tháng 7 năm 1959, HĐVN cử một phái đoàn gồm 59 HĐS và Trưởng tham dự Họp Bạn Thế Giới thứ 10 tại công viên Makiling, gần Ma ni Thủ Đô Cộng Hoà Phi Luật Tân.

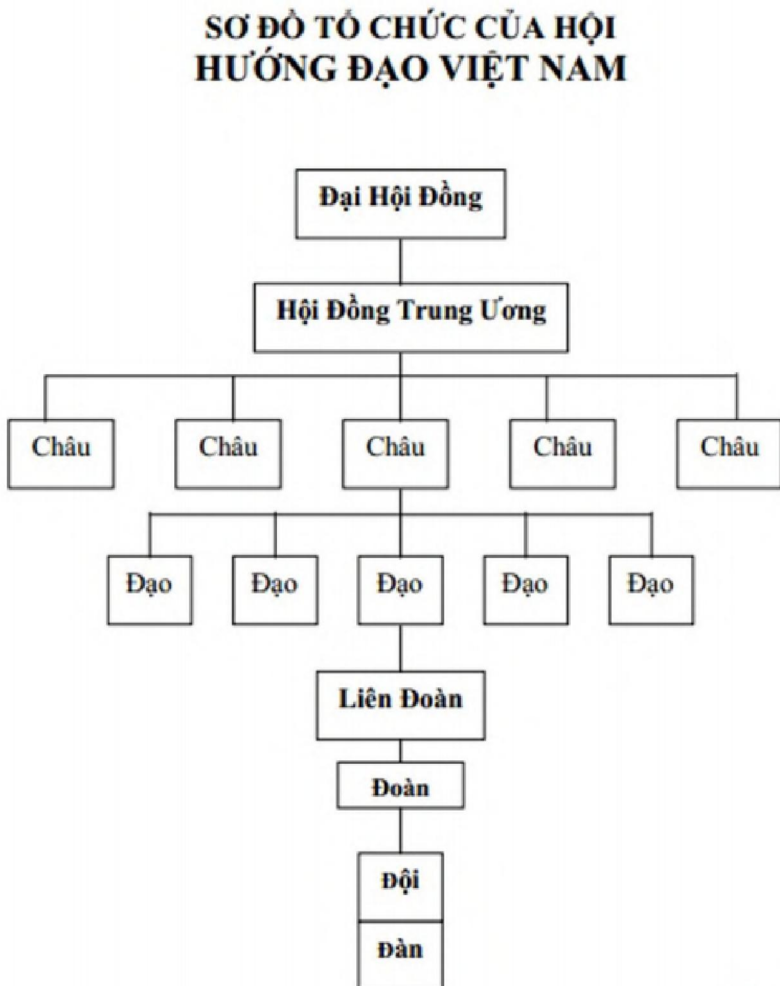
Tháng 12 năm 1959, trại Họp Bạn Toàn Quốc lấy tên là Phục Hưng được tổ chức tại quốc gia Lâm Viên Trảng Bom Biên Hoà (Nam Việt).

Tham dự trại Họp Bạn này có Trưởng Đại diện Văn phòng HĐ Viễn đông và phái đoàn HĐ Trung Hoa Quốc gia , HĐ Cambodge, HĐ Huê kỳ, HĐ Pháp tại Việt Nam.

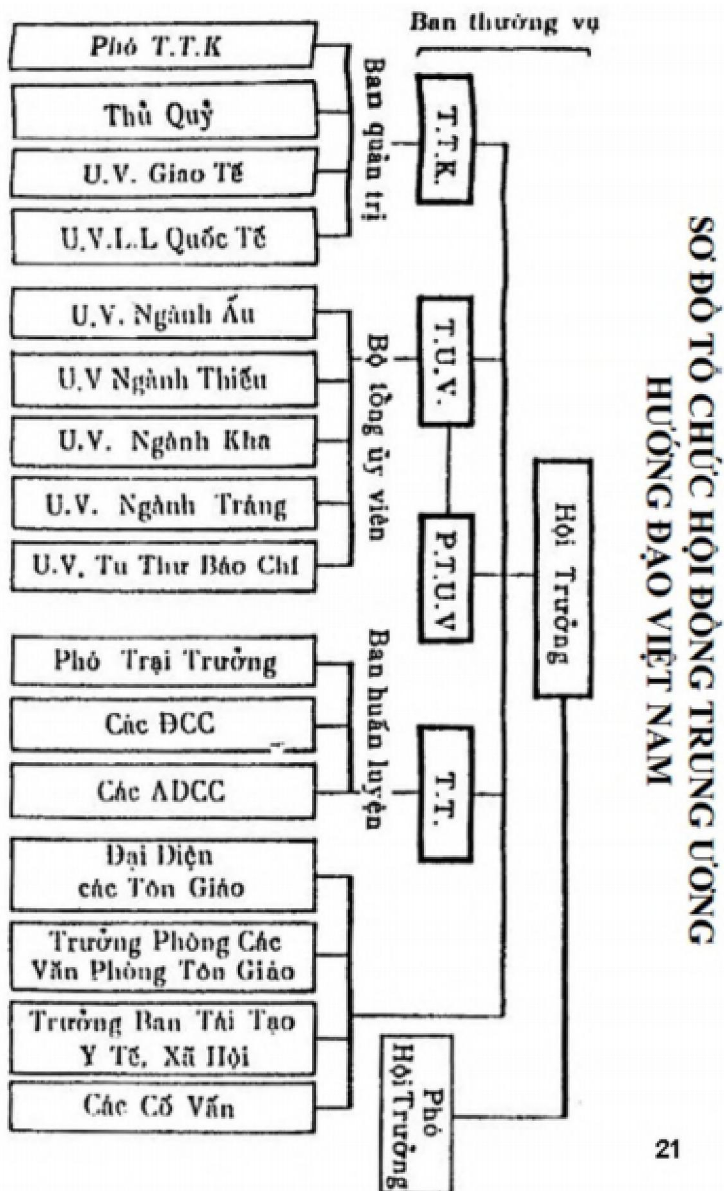
Từ ngày 29 đén 31 tháng chạp 1965, hội nghị Trưởng HĐ toàn quốc được tổ chức tại Sài Gòn.

III. Tổ chức Hướng đạo Việt Nam

Sơ đồ tổ chức của Hội HĐVN



Sơ đồ tổ chức Hội đồng Trung ương



Hội Hướng Đạo Việt Nam thành lập với mục đích giáo dục thanh thiếu nhi trong toàn cõi VN về ba phương diện: đức, thể, thực, theo tôn chỉ và phương pháp "Hướng Đạo" dẫn giải trong 3 cuốn sách căn bản sau đây của cố Huân Tước Baden Povvell of Gilwcll:

- Sách Sói con (The Woft Cub's Handbook)
- Hướng Đạo cho trẻ em (Scouting for boys)
- Đường thành công (Rovering to success)

Hội Hướng Đạo Việt Nam tổ chức như sau:

- Hội Đồng Trung Ương
- Ban Thường Vụ
- Bộ Tổng Uỷ Viên
- Ban Huấn Luyện

1. Hội Đồng Trung Ương

Hội Đồng Trung ương là cơ quan lãnh đạo Phong trào Hướng Đạo Việt Nam. Hội Đồng Trung Ương gồm có:

a) Hội Trưởng
b) Một hay Phó Hội Trưởng
c) Tổng Uỷ Viên
d) Phó Tổng Ủy Viên
e) Ủy Viên Huấn Luyện Toàn Quốc (Trại Trường)
f) Các nhân viên trong Bộ Tổng Ủy Viên
g) Các nhân viên trong Ban Quản Trị
h) Các nhân viên trong Ban Huấn Luyện

i) Một đại diện của mỗi tôn giáo và một đại diện của mỗi văn phòng tôn giáo có trong Hội Hướng Đạo Việt Nam.

j) Trưởng Ban Bảo Trợ Toàn Quốc

k) Và các Cố Vấn do Hội Đồng Trung Ương mời để tham khảo ý kiến.

Hội Đồng Trung Ương thi hành các quyết nghị của Đại Hội Đồng về chương trình hoạt động cũng như về việc sử dụng tài nguyên. Mỗi năm Hội Đồng Trung Ương trình bày ở Đại Hội Đồng hoạt động và các khoản chi trong năm vừa qua.

Hội Đồng Trung Ương mỗi năm họp ít nhất 2 lần. Mỗi phiên họp có biên bản do Hội Trưởng và Tổng Thơ Ký cùng ký.

2. Ban Thường Vụ

Hội Đồng Trung Ương uỷ quyền thường xuyên cho một Ban Thường Vụ gồm có:

- Hội Trưởng
- Tổng Ủy Viên
- Tổng Thơ Ký
- Trại Trưởng
- Phó Tổng Uỷ Viên

Ban Thường Vụ thi hành các quyết nghị của Hội Đồng Trung Ương và báo cáo cho Hội Đồng những công việc đã được giải quyết. Các quyết định ở Ban Thường Vụ

phải được chấp thuận bởi đa số hội viên có mặt và chỉ có giá trị khi có ít nhất 3 hội viên có mặt.

3. Bộ Tổng Uỷ Viên

Bộ Tổng Uỷ Viên gồm có:

- Tổng Ủy Viên và Phó Tổng Ủy Viên
- Ủy viên nghành Tráng
- Ủy viên nghành Kha
- Ủy viên nghành Thiếu
- Ủy viên nghành Ấu
- Uỷ viên Tu thư, Báo chí, Cổ động.

Bộ Tổng Ủy Viên tổ chức và phát triển phong trào theo những quyết nghị của Hội Đồng Trung Ương đại diện bởi Ban Thường Vụ.

Chương trình sinh hoạt các nghành do Uỷ Viên Nghành hoạch định với sự chấp thuận của Bộ Tổng Ủy Viên trước khi trình Ban Thường Vụ thông qua.

Trực thuộc bộ Tổng Uỷ Viên có:

A-Đoàn hoặc Đơn Vị Hưóng Đạo

Các thanh thiếu nhi gia nhập Hội Hướng Đạo Việt Nam, được tập họp thành Đoàn, tức là những Đơn Vị Hướng Đạo. Mỗi trưởng trông Đoàn gọi là Đoàn trưởng hay là Trưởng Đơn Vị.

Tuỳ hạng tuổi của Đoàn sinh, các Đoàn chia ra làm 4 ngành riêng biệt:

A1- Ấu Sinh: Cũng gọi là Sói con, là những trẻ từ 7 đến 12 tuổi.

Từ 4 đến 6 Sói con họp thành một đàn do 1 sói con trong Đàn, gọi là Sói Đầu Đàn hướng dẫn. Từ 2 đến 4 Đàn họp thành 1 Bầy, tức là Ấu Đoàn, do 1 Huynh Trưởng gọi là Bầy Trưởng hay là Ấu Trưởng điều khiển. Ấu Trưởng phải có 1 hay nhiều phó Ấu Trướng (Phó Bầy Trưởng) giúp việc.

Ấu trưởng và các phó có thể là phái nam hay phái nữ.

A2- Thiếu Sinh: cũng gọi là Hướng Đạo sinh là những trẻ từ 11 đến 15 tuổi.

Từ 4 đến 8 Thiếu Sinh họp thành một Đội, do một Thiếu Sinh trong đội làm Đội Trưởng điều khiển. Từ 2 đến 4 Đội họp thành một Thiếu Đoàn do một Huynh Trưởng gọi là Thiếu Trưởng điều khiển. Thiếu Trưởng phải có 1 hay nhiều Phó Thiếu Trưởng giúp việc.

A3- Kha Sinh: là những trẻ từ 16 đến 18 tuổi.

Từ 5 đến 7 Kha Sinh họp thành một đội, do một Kha Sinh trong Đội làm Đội Trưởng điều khiển.Từ 2 đến 4 Đội họp thành một Kha Đoàn do một Huynh Trưởng gọi là Kha Trưởng điều khiển.

Kha Trướng phải có một hay nhiều Phó Kha Trưởng giúp việc.

A4- Tráng Sinh: là những thanh niên từ 17 đến 25 tuổi.

Từ 5 đến 10 Tráng Sinh họp thành một toán, do một toán Trưởng được bầu cử điều khiển.

Từ 2 đến 4 Toán họp thành một Tráng Đoàn do một Tráng Trưởng điều khiển. Tráng Trưởng phải có một hay nhiều Phó Tráng Trưởng giúp việc.

B- Liên Đoàn:

Một Liên Đoàn có thể gồm có:

- Hoặc là một Ấu Đoàn và một Thiếu đoàn.
- Hoặc là một Thiếu Đoàn và một Kha Đoàn.
- Hoặc là một Kha Đoàn và một Tráng Đoàn.
- Hoặc là một Ấu Đoàn một Thiếu Đoàn và một Kha Đoàn.
- Hoặc là một Thiếu Đoàn, một Kha đoàn và một Tráng đoàn.
- Hoặc là một Ấu Đoàn, một Thiếu Đoàn, một Kha Đoàn và một Tráng Đoàn.
- Mỗi Liên Đoàn do một Liên Đoàn trưởng phụ trách và phối hơp các hoạt động.

C - Đạo:

Nhiều Đoàn và Liên Đoàn, tuỳ theo điều kiện địa dư và số Đoàn Sinh họp thành từng Đạo, do một Đạo Trưởng quản trị và phối hợp các hoạt động. Một Đạo

không được gồm quá 8 Liên Đoàn. Đạo Trưởng, có Phó Đạo Trưởng và các Trưởng phụ trách ngành giúp việc.

D- Châu:

Nhiều Đạo và Liên Đoàn tùy theo điều kiện địa dư, giao thông và nhân sự hợp thành từng Châu, do một Châu Trưởng trông nom. Châu không phải là một cấp hành chánh. Châu Trưởng chỉ thay mặt Bộ Tổng Ủy Viên theo dõi, kiểm soát và thúc đẩy hoạt động các Đạo và Liên Đoàn thuộc Châu và khi cần có thể được giao phó những công tác đặc biệt tại chỗ. Châu Trưởng được Bộ Tổng Ủy Viên phong nhiệm sau khi tham khảo ý kiến các Đạo trưởng thuộc Châu và với sự chấp thuận của Ban Thường Vụ.

4. Ban Quản Trị

Ban Quản Trị gồm có:

- Tổng thư kí và Phó Tổng Thư kí
- Thủ quỹ
- Ủy Viên giao tế
- Ủy Viên Liên lạc quốc tế

Ban Quản Trị điều hành các vấn đề thuộc phạm vi hành chánh, tài chánh, giao tế liên lạc...cùng quản thủ tài sản của Hội, theo những quyết định của Ban Thường Vụ. Nhân Viên Ban Quàn Trị do Tống thư kí chọn và phải được Ban Thường Vụ chấp thuận.

5. Ban Huấn Luyện

Ban huấn luyện gồm có:

- Trại Trưởng
- Các DCC, Akcla Leader.

6. Ban bảo trợ

Ban Bảo Trợ với sự tham gia của những cựu Hướng Đạo sinh và nhừng người có cảm tình với phong trào....Hướng Đạo, giúp đỡ Hội về mặt Tinh Thần và Vật Chất.

7. Các Ban Chuyên Môn

Hội đồng Trung Ương có thể thành lập những Ban Chuyên Môn gồm những người trong hoặc ngoài Hội, để giúp Hội nghiên cứu những vấn đề đặc biệt.

8. Đại Hội Đồng

Đại Hội Đồng mỗi năm họp một lần do Hội Trưởng triệu tập, thành phần như sau:

a) Toàn thể nhân viên Hội Đồng Trung Ương ghi ở điều 8

b) Châu trướng

c) Đạo Trưởng

d) Liên đoàn trưởng (những nơi chưa thành lập Đạo)

Đại hội Đồng nghe trình công việc năm vừa qua, xét bảng chi thu năm đó, tỏ bày các nguyện vọng về tương lai và biểu quyết chương trình hoạt động cùng chi thu dự trù cho năm tới.

Đại hội Đồng bầu cử: Hội Trưởng, Phó Hội Trưởng, Tổng Uỷ Viên, Phó Tổng Ủy Viên, Tổng Thư Ký 3 năm 1 lần, nhưng mỗi năm có thể đặt vấn đề tín nhiệm đối với các vị này cùng các nhân viên trong Ban Quản Trị và Bộ Tổng Uỷ Viên.

Mãn nhiệm kỳ, Hội Trưởng, Phó Hội Trưởng, Tổng Uỷ Viên, Phó Tổng Uý Viên Và Tổng Thư Ký có thể tái cử .

9. Huy hiệu điều khiển trong nội bộ một đơn vị

Ngoài ra còn 1 số huy hiệu điều khiển trong nội bộ một đơn vị như:

Trong ấu đoàn:

- Sói đầu bầy mang: ba vạch vàng trên cánh tay trái áo.
- Sói đầu đàn mang: hai vạch vàng trên cánh tay trái áo

Trong thiếu đoàn:

- Đội trưởng nhất mang: ba vạch trắng trên túi trái áo.
- Phó đội trưởng mang: một vạch trắng trên túi trái áo

Trong kha đoàn:

Như thiếu đoàn.

Trong tráng đoàn

- Toán trưởng mang: 2 băng đỏ gắn dưới tua vai.
- Phó toán trưởng mang: 1 băng đỏ gắn dưới tua vai.

Còn một loại huy hiệu nữa, không phải để điều khiển mà để chỉ rõ trình độ Hướng Đạo của đương sự.

- Sói 1 sao: đã qua chương trình 1 sao
- Sói 2 sao: đã qua chương trình 2 sao

Các ngôi sao này được mang trên mũ, hai bên huy hiệu nghành sói.

Hướng Đạo Sinh hạng nhì mang trên cánh tay trái áo một huy hiệu hình chữ nhật màu xanh, ở giữa có chữ 'Sắp sẵn" màu vàng.

HĐS hạng nhất mang một đẳng hiệu HĐ (như trên túi áo trái), trên cánh tay trái áo, chỗ một HĐS mang đẳng hiệu hạng nhì.

HĐS "Hướng Đạo Việt Nam " mang một huy hiệu hình cái xiên màu xanh, có chữ Nghĩa (chữ Hán) màu đỏ trên cánh tay trái áo, trên đẳng hiệu Hướng Đạo hạng Nhất.

10. Huy hiệu thâm niên

Một ngôi sao 6 cánh, bằng kim khí, đính trên nền tròn bằng nỉ hay ny lông theo màu của Nghành mà đương sự đã sinh hoạt (Ấu: vàng, Thiếu: xanh lục, Kha: nâu, Tráng: đỏ) đeo ở trên túi áo, phía bên trái.

Nếu tạm ngưng hoạt động HĐ và sau này trở lại phong trào, không được tính thời gian nghỉ hoạt động.

Mỗi sao biểu hiện cho một năm tròn đã hoạt động trong nghành và kể từ ngày tuyên hứa.

Để tránh mang nhiều sao quá là mất thẩm mỹ, HĐS có thể dùng ngôi sao có ghi đúng số năm hoạt động HĐ cùa mình .

11. Huy hiệu điều khiển

Chỉ được phép sử dụng các huy hiệu này sau khi đơn xin bổ nhiệm đã được bộ TUV chính thức chấp nhận.

HUY HIỆU ĐIỀU KHIỂN

Chỉ được phép sử dụng các huy hiệu này sau khi đơn xin bổ nhiệm đã được bộ TUV chính thức chấp nhận

Cấp Vụ	Túm lông trên mũ	Khăn quàng	Tua vai
Bầy trưởng	Vàng	Mầu đơn vị	Vàng
Phó bầy trưởng	Vàng có vạch nâu ở giữa	Mầu đơn vị	Vàng, có 1 miếng vải nâu ở trên
Thiếu trưởng	Xanh lục	Mầu đơn vị	Xanh lục
Phó thiếu trưởng	Xanh lục có vạch nâu ở giữa	Mầu đơn vị	Xanh lục có 1 miếng vải nâu ở trên
Kha trưởng			
Tráng trưởng	Đỏ	Mầu đơn vị	Đỏ
Phó tráng trưởng	Đỏ có vạch nâu ở giữa	Mầu đơn vị	Đỏ có 1 miếng vải nâu ở trên.
Liên đoàn trưởng	Cam	Mầu liên đơn vị	Cam
Liên đoàn phó	Cam có vạch nâu ở giữa	Mầu liên đơn vị	Cam có 1 miếng vải nâu ở trên
Đạo trưởng	Tím	Mầu xám viền tím	
Phó đạo trưởng	Tím có vạch nâu ở giữa	Mầu xám viền tím	
Châu trưởng	Xanh biển	Xanh viền xanh biển	
Tổng ủy viên	Ba màu hướng đạo	Mầu xám viền ba mầu hướng đạo	
Nhân viên Bộ Tổng ủy viên và Ban Quản-Trị	Mầu trắng (nếu là phó,có vạch nâu ở giữa)	Mầu xám viền ba màu hướng đạo	

12. Chuyên hiệu

Chuyên hiệu là những hiệu bằng vải, hình tam giác (ấu) tròn (thiếu và kha) vuông (tráng), được cấp cho các HĐS đã đạt được khả năng thích hợp về những hoạt động dưới đây.

ẤU:

- Loại I: Trí khôn
- Loại II: Khéo tay
- Loại III: Giúp ích
- Loại IV: Sức khỏe

THIẾU

- Loại I: Đời sống trại
- Loại II: Thiên nhiên
- Loại III: Hoạt động thể dục
- Loại IV: Khéo tay
- Loại V: Kỹ nghệ và văn hoá
- Loại VI: Giúp ích

TRÁNG

Chưa được qui định

Mỗi loại có nhiều sắc khác nhau cho dễ phân biệt.

Điều kiện mang chuyên hiệu

- Các HĐS hạng nhì chỉ được phép lấy tối đa 6 chuyên hiệu mà thôi.

Muốn lấy chuyên hiệu HĐS tham dự một cuộc trắc nghiệm do Đạo trưởng liên hệ tổ chức Ban giám khảo gồm các Trưởng do Đạo trưởng đề cử.

- Chuyên hiệu được mang ở bên tay phải áo, dưới huy hiệu Đạo hay Liên Đoàn.

Nếu có nhiều chuyên hiệu, không thể mang hết bên cánh tay phải áo, có thể mang thêm tay trái áo.

Chỉ có chuyên hiệu cứu thương là được phép đeo 2 cái, mỗi bên tay áo 1 cái và ở trên hết các chuyên hiệu khác.

Chương II: Vệ sinh_Sức khỏe

- Làm sao để được khoẻ mạnh ?
- Cách giữ thân thể khoẻ mạnh ?

SỨC MẠNH TINH THẦN

“Một tâm hồn lành mạnh trong một cơ thể cường tráng ”.

Châm ngôn cùa HĐ là “Sắp sẵn”, sắp sẵn để phục vụ, sắp sẵn để đối phó với thử thách.

Nhưng làm thế nào có thể phục vụ và đương đầu với hoàn cảnh khi em cảm thấy trong mình khó chịu hay đau yếu ?

Muốn thực sự “Sắp sẵn” em phải khỏe mạnh. Em phải thực hiện những công việc nặng nề mà người khác do dự vì sợ mệt nhọc.

Em hãy tự tin, hăng hái và sẵn sàng thực hiện công việc cho đến cùng. Muốn vậy em cần phải khỏe mạnh.

I. Làm sao để được khoẻ mạnh ?

Hãy mang lại cho cơ thể những gì cần thiết để nẫy nở như: tập dượt, nghỉ ngơi, không khí, ánh mặt trời, nước và thực phẩm.

Tập dượt:

Đi, chạy, nhảy, trèo và bơi là những cử động thường nhật của tất cả chúng ta, thỉnh thoảng ta cần liệng đồ, nâng và khuân những vật nặng, và khi cần, nên dùng sức lực để tự vệ bằng cách đấm đá và vật lộn.

Việc luyện tập hằng ngày những bài thể dục ghi ở các trang sau sẽ giúp cho thân thể thêm nở nang, khỏe mạnh và nhanh nhẹn.

Nghỉ ngơi

Nhưng cũng đừng tập dợt quá sức rất có hại. Hãy để cho thân thể được nghĩ ngơi đúng mức. Khi quan sát thiên nhiên em sẽ hiểu rõ ngay tại sao đêm tiếp theo ngày, tứ thời kế tiếp nhau, mục đích là để hỗ trợ cho nhau .

Không khí

Em hãy mở rộng cửa sổ phòng học, phòng ngủ, xưởng thợ .v.v...

Da của em cần đến không khí. Hãy mặc quần áo đủ rộng rãi để cho không khí lưu thông dễ dàng. Hãy tập ờ trần khi có thể và ở những nơi được phép làm như vậy.

Mặt trời

Đừng sợ ánh sáng mặt trời cùng như đừng sợ phải toát mồ hôi. Những vụ cảm nắng thường trở nên nguy kịch vì thiếu vệ sinh (uống rượu, ăn nhiều quá, sống nơi thiếu quang đãng ....) hơn là do sức nóng của mặt trời. Tuy nhiên, đứng yên một chỗ thật lâu dưới ánh nắng gay gắt cùng có thể nguy hiểm nữa.

Nước

Có cần phái nhắc lại với các em về công dụng cùa nước không nhỉ? Trên mặt da của chúng ta luôn luôn có rất nhiều chất dơ, bụi bặm khó nhìn thấy bằng mắt trần và tuy không làm bẩn nhưng rất có hại vì làm lấp lỗ chân

lông, gây trở ngại cho sự hô hấp của da hoặc chứa nhưng mầm bệnh tật.

Khi có thể nên tắm hằng ngày, nếu không lấy khăn ướt lau toàn thân mỗi ngày hai lần, sớm và tối.

Đừng quên rằng nước giúp ta khỏi khát, khi uống cũng như khi vã vào người.

Thực phẩm

Chỉ ăn uống vừa đủ, chớ ăn nhiều quá sinh bệnh.

Thức ăn luôn luôn được thay đổi để có thể mang lại cho cơ thể những chất dinh dường cần thiết.

Thực phẩm tươi cũng rất cần thiết như thức ăn chín. Thịt cá không cần thiết như ta thường nghĩ vì thực sự không trọng bằng ngũ cốc, rau đậu, hoa, quả, sữa, trứng.

Không nên ăn nhiều gia vị như ớt, hột tiêu, bột cải vì những thứ này thường làm cho ta khát nước và nóng.

Hãy nhai thức ăn cho kỹ, để giúp sự tiêu hóa dễ dàng.

Nếu có thể nên tránh dùng nhiều thức ăn đóng hộp vì những loại này vừa đắt tiền mà còn mất sinh tố.

Để giải khát HĐS dùng nước nấu sôi để nguội, nước trà, nước lọc, nước đá khử trùng.

II. Cách giữ gìn thân thể khỏe mạnh

Tất cả các em, dù nhỏ hay yếu, đều có thể tự làm cho mình trở nên khỏe mạnh và cường tráng bằng cách hằng

ngày luyện tập thể dục chừng 10 phút mà không cần đụng tới dụng cụ thể thao nào cả.

Mỗi sáng, khi vừa thức dậy và mỗi tối trước khi đi ngủ, em nên tập thể dục ngoài trời hay gần cửa sổ và chỉ mặc một cái quần lót nhẹ.

Giá trị của bài tập thể dục này sẽ gia tăng gấp bội mỗi khi em nghĩ tới tác dụng của từng cử động đem ra thực hành và khi em đặc biệt chú ý đến hít không khí bằng mũi và thở ra bằng miệng.

Khi tập thể dục nên đi đất đề cho chân và ngón chân được thêm cứng cáp.

Bài 1: Tập đầu và cổ

Dùng hai bàn tay chà (xoa) mạnh nhiều lần vào đầu, mặt và cổ. Lấy ngón tay cái nắn, bóp các thớ thịt nơi cổ và gáy.

Chải đầu, đánh răng, xúc miệng, rửa lổ mũi và uống một ly nước lọc, sau đó tập những bài thể dục sau đây.

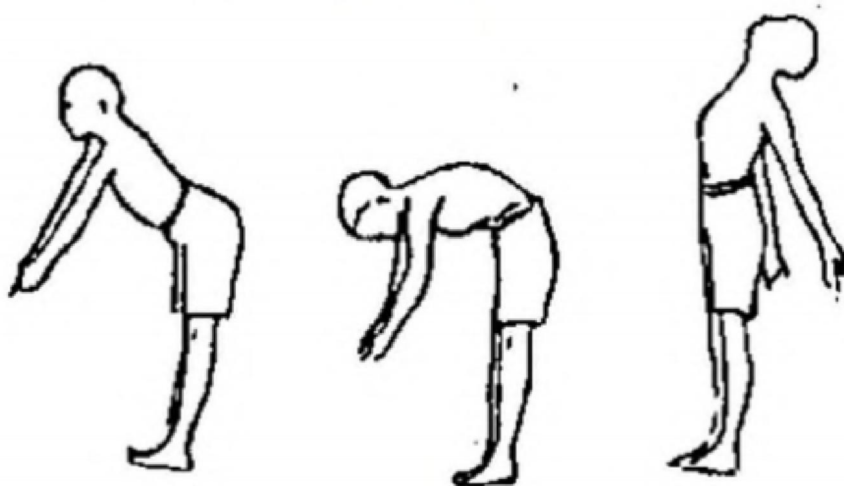
Các động tác sau đây nên tập càng thong thả càng hay.

Bài 2: Tập cho nở ngực

Tư thế đứng thẳng, từ từ cúi mình về phía trước, hai cánh tay duỗi thẳng xuống ngang đầu gối, hai bàn tay úp lưng vào nhau rồi thở ra .

Từ từ đưa lên qua đầu, ngã thân ra sau thật nhiều, mũi hít không khí, rồi nhè nhẹ hạ đem tay xuống hai bên hông và thở không khí ra, miệng đếm số động tác đã làm để nhớ .

Tập động tác này 12 lần .



Công dụng của bài tập này là làm nở vai, ngực tim và bộ hô hấp.

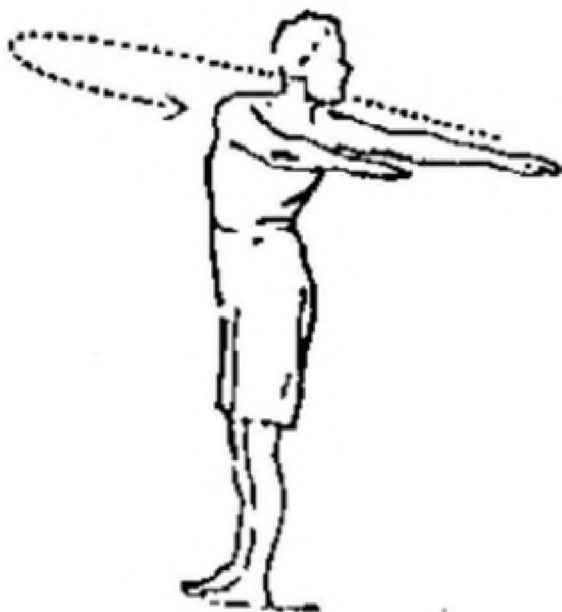
Hít dài rất quan trọng để đưa không khí mát mẻ vào phổi và nhờ sự hô hấp, dưỡng khí truyền vào máu. Cần phải thở cho đúng và tự nhiên, đừng thở dài quá mức. Hít không khí qua lổ mũi cho đến khi các xương sườn rãn ra. Sau khi ngưng một giây, lại từ từ thở ra hết, nghỉ một giây nữa và tiếp tục như trước, để thải thán khí ra ngoài.

Ca hát cũng giúp cho sự hô hấp được đúng mức, và làm nở tim, phổi, ngực, cổ họng, trong khi tâm hồn rung động theo ý nghĩa của bài ca.

Bài 3: Tập bụng

Đứng thẳng người đưa hai cánh tay ngang ra đằng trước, ngón tay duỗi thẳng rồi từ từ quay nửa người trên sang hết bên phải, chân vẫn giữ nguyên một chỗ. Sau khi ngừng 1 giây, quay từ từ trở lại rồi đưa sang hết phía trái.

Tập động tác này 12 lần .



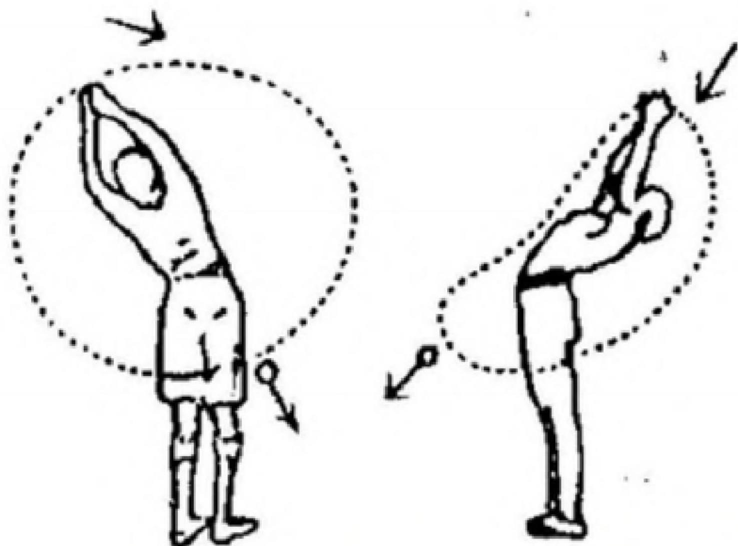
Công dụng của bài tập này là giúp cho các bộ phận ở trong bụng như gan và mật cử động cũng như làm cho các bắp thịt bám quanh sườn và bụng được khỏe.

Trong khi thực hành bài tập này, phải giữ cho hơi thở được điều hoà. Hít không khí bằng mũi khi đưa 2 cánh tay sang phía trái, đồng thời đếm số động tác làm.

Khi đã làm được một nửa số động tác (nghĩa là 6 lần) rồi đổi lại cách hô hấp, thở ra khi quay sang phải và hít vào khi quay sang trái.

Bài 4:Tập nửa mình trên và lưng

Đứng ở thế “sẵn” giơ 2 tay thẳng lên đầu, các ngón tay quặp vào nhau, ngữa mình ra phía sau rồi quay từ từ theo hướng hình nón, như vậy hai tay sẽ đi theo một vòng tròn rộng quanh thân, nửa mình trên nghiêng sang một phía, qua phía trước, rồi sang phía khác và trở về đằng sau.



Công dụng của bài tập này là giúp các bắp thịt ở lưng và bụng cử động, làm động tác này 12 lần, một nửa bắt đầu quay sang phải trước, một nửa bắt đầu quay sang trái trước.

Hãy áp dụng gợi ý sau đây khi thực hành bài tập này. Hai tay nắm vào nhau có nghĩa là các HĐS gắn bó với nhau, vòng tròn có nghĩa các HĐS trên thế giới ở bên phải , bên trái, trước và sau lưng ta đều là anh em.

Tình huynh đệ của chúng ta do Thượng đế ban cho. Khi quay về phía trước ta ngẩng mặt lên trời, hô hấp không khí tràn đầy niềm hân hoan và đem phổ biến làn không khí trong lành đó cho tất cà các bạn hữu sinh sống quanh ta.

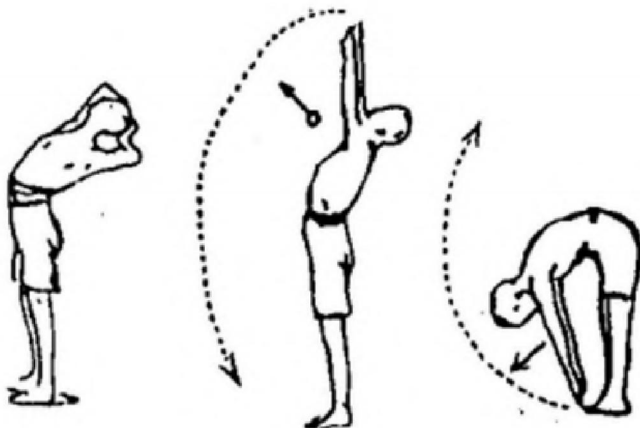
Bài 5: Tập nửa mình dưới

Cũng như các bài tập khác, đây là một bài tập giúp chúng ta hô hấp để làm nở tim và làm cho máu chảy điều hòa.

Đứng thẳng người, hai chân dang ra môt ít, để hai tay sau ót, thân nghiên về phía sau càng sâu càng tốt, vừa hít vào vừa ngữa người ra đằng sau rồi vừa thở ra vừa nghiêng người ra đằng trước .

Đưa hai tay thẳng lên trời, cúi từ từ về phía trước, thở ra, xuống thật sâu cho đến khi ngón tay chạm vào ngón chân mà đầu gối không gập lại, ngước người lên lần lần cho thẳng như khi mới bắt đầu tập và thở ra.

Óp bụng lại thật bé khi cúi gặp xuống, tập lại các động tác này 12 lần.

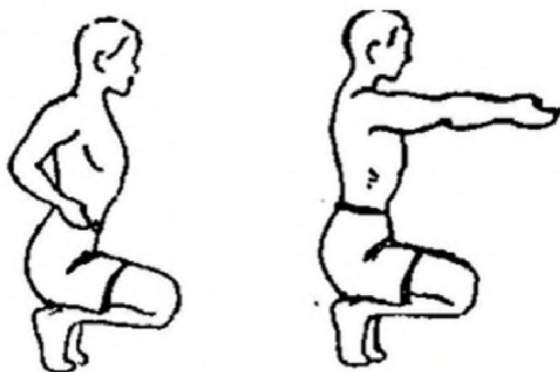


Mục đích cúi xuống thật sâu là để cho bụng ép lại thật nhỏ. Nếu các ngón tay không chạm vào đầu ngón chân

cũng không sao, đừng cố gắng làm như vậy nếu thấy khó và nhất là đừng đưa mình về đằng trước nhiều quá.

Bài 6: Tập đùi, chân và ngón tay

Đi chân không đứng thẳng để tay bên hông, đứng trên đầu ngón chân, đưa đầu gối về phía trước rồi từ từ ngồi xuống cho đến khi ở vị trí ngồi xổm, gót chân vẫn giữ khỏi mặt đất.



Lại từ từ đứng thẳng dậy và trở về vị trí sơ khởi.

Làm động tác này 12 lần .

Bụng thóp lại, hít không khí lúc đưa thân lên. Mồm đếm động tác khi hạ thân xuống. Lúc nào cũng đứng trên 10 ngón chân. Đầu gối đưa về đằng trước cho thân được thăng bằng hơn.

Công dụng của bài tập là làm cho đùi, bắp chân và gân cốt của các ngón chân thêm mạnh. Nốu đem thực hành bài tập này nhiều lần trong ngày, vào nhưng lúc rỗi rãi, thì rất có ích.

***

Những bài tập trên không có mục đích giúp em tiêu khiển cho chóng hết thời giờ mà làm cho bản thân nảy nở và cứng cáp.

Ngoài ra hiện nay các đài phát thanh đều có phát thanh những bài tập thể dục vào mỗi buổi sáng, em có thể theo dõi và thực hành những bài này đều đặn, chắc chắn sẽ được nhiều bổ ích cho sức khỏe.

Đi bước Hướng Đạo

Đi 2 km trong 15 phút không mệt mỏi quá đáng, chạy 50 bước, đi 50 bước liên tiếp với cách ấy có thể đi mau trong một thời gian dài mà không mệt, vì trong những lúc đi đã lấy sức mà không mệt và mất nhiều thì giờ.

Đi như thế, trong 1 giờ đi được 8 Km nghĩa là 15 phút đi được 2 cây số.

Một tấm gương về sự kiên gan nhờ sự săn sóc sức khoẻ và luyện tập thân thể.

Câu chuyện sau đây về ông F.C SELOUS, một nhà thiện xạ và hướng dẫn viên người Nam Phi, mang lại cho chúng ta một tấm gương sáng về sự bền gan của HĐS.

'....trong lúc đang săn bắn tại Borotsland phía Bắc sông zambesi, đoàn người đi săn của ông bị một bộ lạc man rợ bất thần tấn công dữ dội vào khoảng nửa đêm.

Ông Selous cùng các bạn chạy tản mác trong đêm và ẩn núp trong đám cỏ cao. Riêng ông Seỉous còn đem theo được một cây súng với vài viên đạn và thoát được ra bên ngoài, nhưng không tìm thấy bạn. Khi nhận thấy địch đã chiếm đóng trại và lợi dụng cảnh đêm tối, ỏng

Seỉous nhất định rời khu vực dừng chân để tiến về hướng Nam dùng chòm sao Nam Tào làm chuẩn.

Ông bò thoát qua một tiền đồn của địch. Trong khi di chuyển, ông Seỉous còn nghe được cả tiếng nói chuyện của địch từ trong đồn lọt ra nữa. Tiếp đó, ông bơi qua một con sông và sau cùng thoát được nguy hiểm, trên mình chỉ mặc cái áo mỏng và chiếc quần cụt, chân đi đôi giày nhẹ.

Những ngày và đêm kế tiếp, ông vẫn tiến hướng về phía nam, đôi khi ngày phải ẩn núp để lẫn tránh địch, săn bắt nai lấy thịt ăn thay cơm .

Có một đêm, khi vào tạm trú nơi mà ông tưởng là làng bạn ông bị đánh cấp mất cây súng và sau đó ông lại phải lẫn trốn ra đi, trong tay không còn tất sắt để tự vệ.

Tuy thế, ông Selous đâu phải là người dễ sờn lòng nản chí, để bị hoàn cảnh chi phối, ông vẫn quyết sống.

Sau cùng ông tới được một nơi an toàn và gặp lại một số bạn hữu cũng đã may mắn thoát nạn như ông.

Thật là một cuộc sống đầy hài hùng! khi trại bị tấn công liên tiếp trong 3 tuần liền. Ông Selous đã sống cô độc trong rừng và dùng một phần lớn thời gian để săn mồi, ông đã phải nhịn đói và chịu thời tiết nóng lạnh.

Ít ai có thể chịu đựng nỗi cuộc sống cực nhọc như vậy ngoài HĐS. Với một sức bền bỉ khác thường. Nhờ trước kia đã từng là một thiếu niên khoẻ mạnh, nhờ cách biết tự săn sóc đến mình và luyện tập thân thể, nên Selous lúc nào cùng giữ được lòng kiên gan.

Điều này chứng tỏ rằng: Nếu em muốn thoát hiểm trong một cuộc phiêu lưu tương tự khi lớn lên thì ngay tự bây giờ, em phải tự luyện tập trở thành một người khoẻ mạnh và hoạt động.

Một nhận định sai lầm

BiPi kể cho chúng ta nghe một câu chuyện như sau: "Có lần có người đã hãnh diện kể lại với tôi về cách thức mà người ấy rèn luyện sự bền bỉ cho đứa con trai của mình bằng cách bắt nó đi bộ thật xa và đi xe đạp (xe máy) thật nhiều . Tôi liền nói cho người ấy biết rằng đó là một điều bất công đối với đứa con. Bởi vì, khi muốn cho con mình được bền bỉ, đâu cần bắt nó lập được những thành tích khiến nó có thể bị đau tim hay kiệt sức, mà làm cho nó khoẻ mạnh bằng cách cho ăn uống đầy đủ, thực hiện thể dục một cách điều hoà. Nhờ vậy mà khi trở thành người lớn và một khi bắp thịt của nó nở nang đầy đủ, nó sẽ có thể chịu đựng được gian lao, mà khi một người yếu hơn phải kiệt sức.

III. Sức mạnh tinh thần

Chứng tỏ với các Trưởng, với cha mẹ rằng em luôn luôn cố gắng sống theo Lời Hứa, Luật và Châm Ngôn Hướng Đạo.

****

Qua Lời Hứa HĐ em có 4 nhiệm vụ chính phải thực hiện đối với:

- Tín ngưỡng Tâm Linh (hay Thượng Đế,...) _
- Quốc gia

- Tha nhân
- Bản thân

Em đừng khiếp đảm khi nghe đến những nhiệm vụ ấy vì thực ra, dù muốn hay không, trên đời này tất cả mọi người điều phải như vậy. Tuy nhiên, có người chỉ nghĩ tới và thực hiện một hai nhiệm vụ còn thì lơ là với nhiệm vụ khác hoặc vì không quan tâm hay chưa ý thức được.

Một công dân tốt là người hiểu rõ và thi hành những nhiệm vụ tốt đẹp trên.

Và chúng tôi hiểu rằng em cũng sẽ làm như vậy.

1/ Nhiệm vụ đối với Tín Ngưỡng Tâm Linh (hay Thượng Đế):

Nếu em đã có sẵn một Tôn giáo rồi, em hay tích cực tuân theo các giáo điều, hãy thực hành đạo giáo chẳng phải vì thói quen hay sợ người ngoài chê cười mà là để làm tròn bổn phận thiêng liêng đối với Đấng Chí Tôn cũng như bầy tỏ sự chấp nhận uy quyền của Tạo Hoá.

Nếu chưa có một tôn giáo rõ rệt nào, em để tâm tìm lấy một hướng tâm linh thích hợp với đời sống và tâm tư của em.

Nhưng vì quyền lợi vật chất mà vội vả theo một tôn giáo rồi sau này lại hờ hững, có hành vi phản lại đạo giáo mà mình đã theo.

Thật ra vào tuổi em, ít người quan tâm đến vấn đề tôn giáo, nhưng BP nói: "HĐ sẽ không thành công nêu không có tôn giáo làm nền tảng....".

Gia nhập HĐ tức là tự nguyện chấp nhận nguyên lý của HĐ. Vậy em hãy thảnh tâm làm tròn bổn phận đối với tôn giáo của mình .

HĐS luôn luôn tôn trọng tín ngưỡng của người khác. Em hãy tránh phê bình hay có cử chỉ khinh rẻ người khác chỉ vì họ không đồng tôn giáo với em.

Phong trảo HĐ là một tổ chức liên tôn và mọi tôn giáo đều bình đẳng trong HĐ. Vậy em hãy chú ý, không vì tôn giáo của riêng mình, mà có nhưng hành vi lảm hại uy tín hay đi ngược lại ỷ tưởng chung cùa HĐ.

2/ Nhiệm vụ đối vói quốc gia:

Những công tác mà các anh em HĐVN đã và đang thực hiện chứng tỏ một cách hùng hồn rằng các thiếu niên HĐ đều đã ý thức nhiệm vụ của mình đối với tổ quốc.

Việc thi hành nhiệm vu đối với quốc gia không đợi tuổi và không nhất thiết giới hạn trong việc chiến đấu hay bỏ mình vì tổ quốc, nó còn có nghĩa là chúng ta phải tuỳ theo khả năng của mình mà thi hành nghiêm chỉnh bổn phận của mọi người, chẳng cần đợi cho nhả chức trách hối thúc hay cưỡng ép.

Nước ta nghèo, dân ta đang đau khổ vì nạn đao binh đã kéo dài quá lâu, vậy đối với chúng ta, các HĐS hãy còn nhỏ tuổi, chúng ta hãy nhận thức rõ ràng sự kiện đó để cố gẳng làm cho nước nhà chóng được hùng cường bằng cách quý trọng và không phí phạm của công, gắng công học hành sao cho kịp người, cho chỏng thành tài để xây dựng kỹ nghệ và nền kinh tế nước nhà. Hăy dùng

thời giờ nhàn rỗi cùa mình để làm những việc có ích: như tham gia phát triển xã hội, truyền bá văn học, đời sống mới, phép vệ sinh.......

3/Nhiêm vụ đối với tha nhân:

Chúng ta đang sống trong 1 thời đại mà không một ai không phải nương tựa vào người khác để sống sung sướng. Thực phẩm ta ăn, áo quần ta mặc, đồ vật ta dùng đều là người khác làm ra, đồ vật ta dùng đều do người khác làm ra và ngược lại người khác cùng đang cậy nhờ vào ta trên một vài phương diện nào đó. Vậy chúng ta cỏ bổn phận sống hòa hợp với người khác để hổ tương và che chở lẫn nhau.

Là những công dân tốt, HĐS chúng ta có bổn phận tìm lấy vị trí xứng đáng của mình trong cộng đồng. Thế có nghĩa là chúng ta sẽ không bao giờ trở thành gánh nặng cho kẻ khác .

“Tôn sùng Thượng Đế và yêu mến tha nhân “ phải là những châm ngôn của những người thật sự có tâm hồn.

Và nếu em muốn người khác giúp đỡ mình khi cần thiết và ngược lại em cũng học tập để giúp đỡ người khác.

Trong mọi trường hợp, em hãy cố gắng làm việc nghĩa hằng ngày. Thực hiện việc nghĩa sẽ làm cho đời sống HĐ của em tươi thắm và có ý nghĩa hơn.

4/Nhiệm vụ đối với bản thân:

Có lẽ em sẽ ngạc nhiên khi nghe nói như vậy: “Tôi không giữ gìn bản thân cho cường tráng, trí tuệ cho minh mẫn, tâm hồn cho trong trắng thì có bận gì đến ai không nhỉ ?”.

Thật ra người khác sẽ phải bận tâm nhiều lắm đấy!

Nếu em không tự làm cho bản thân cường tráng, trí tuệ cho minh mẫn, tâm hồn ngay thẳng, em có thể trở thành một gánh nặng cho gia đình và xã hội. Em phải sống lệ thuộc vảo người khác, họ sẽ phải chăm sóc, hướng dẫn em và phải để tâm đề phòng những hành vi của em. Và thí dụ ai cũng như em thì quốc gia chúng ta sẽ ra sao ? Có còn là “Minh Châu Trời Đông" và có được quốc gia khác kính nể nữa không ?

Tự cường là nhiệm vụ cùa mỗi người. Em hãy cố gắng tự phát triển về mọi mặt để có thừa khả năng phụng sự Thượng đế, quốc gia và dân tộc một cách tốt đẹp hơn.

Hãy luôn luôn nhớ đến Luật và Lời Hứa Hướng Đạo và cố gắng thi hành hàng ngày.

Em có dám nhìn thẳng vào một người khác và nói: “Tôi hằng cố gắng sống trong danh dự, trung thành, giúp ích, thân hữu , lịch sự, nhân ái, vâng lời, vui vẻ, cần kiệm và trong sạch không ? Nếu em dám nói như vậy mà không thấy bứt rứt trong lương tâm thì thật là tuyệt! Xin có lời khen ngợi em! Em thật là một HĐS xứng đáng với danh nghĩa, với bộ đồng phục em đang mặc như vậy HĐ đã trở thành một lề lối sống đối với em rồi đó!

Cũng đừng có quên châm ngôn HĐ nữa! em có "Sắp Sẵn" để phục vụ Thượng đế, quốc gia, dân tộc và làm tròn nhiệm vụ với bản thân không ? Em có tiến bộ bằng cách trao dồi kỹ thuật để có khả năng phục vụ không?

Từ ngày tuyên hứa em đã có một lý tưởng để noi theo.

Vậy em hãy cứ mạnh dạng tiến tới !

Bổn phận đối với Đội và Đoàn

Trong thời gian 1 tháng khi còn là HĐ Tân Sinh , em chứng tỏ với các Trưởng trong đoàn biết rằng:
Em đã tích cực tham gia các hoạt động cùa đội và đoàn.

ĐỘI VÀ ĐOÀN

Em là đội sinh trong đội và đội cũng tuỳ thuộc về em nữa, do đó tinh thần cùa đội cao hay thấp là tuỳ ở đội sinh, kể cả em.

Đó là một sự thật mà các HĐS nên ghi nhớ luôn luôn. Công việc cùa đội là công việc của chung chứ không phải của riêng ai. Mỗi người trong đội đều có phần vụ của mình trong đội. Cách thức các đội sinh làm tròn phần vụ của mình sẽ phản ánh được tinh thần cùa toàn đội.

Đội của em có những buổi họp, những sinh hoạt và công cuộc riêng không dính dáng gì tới công việc của đoàn. Vậy em có phần đóng góp trong việc sắp đặt kế hoạch cũng như tham gia tích cực để cho mỗi công việc của đội đều thành công. Em có thể là người duy nhất có thực tài làm tròn nhiệm vụ đã giao phó, vậy đừng để cho thất vọng vì sự hờ hững của mình. Chắc chắn rằng chính em, em cũng không thích người khác hờ hừng với nhiệm vụ mà em giao phó, khi người ấy không có lí do chính đáng.

Đối với em, đội có thể là tất cả đấy, nhưng đừng quên rằng đội chỉ là một thành phần của đoàn mà thôi. Em và các đội sinh trong đội cùng như các HĐS khác có bổn phận trung hậu và thực hiện một số bổn phận đối với Đoàn nữa.

Sự thành công của Đoàn tùy thuộc vào sự thành công của đội và ngược lại đội mà thất bại thì đoàn cùng thất bại luôn.

Em nên hoà mình một cách đều đặn trong đời sống rộng lớn hơn của đoàn. Trong các buổi họp đoàn, các sinh hoạt ngoài trời cũng như công cuộc cùa đoàn, em hãy cống hiến thòi gian và đóng góp nổ lực càng nhiều càng tốt. Làm như thế không có nghĩa là em đã ăn ở kém trung hậu với đội đâu. Nói cho đúng, khi đã có sự chuẩn bị rõ ràng, sẽ không bao giờ có sự xung đột trong các hoạt động cùa đội vả đoàn.

Trung hậu với lý tưởng, với truyền thống với các Trưởng trong đoàn , hãnh diện với các thành tích và nhiệt

thành với bất cứ công việc nào cùa đoàn là những bằng chứng hiển nhiên của tinh thần HĐ.

Vậy em hãy làm cho đoàn tất cả những gì em thường làm cho đội.

Chương III: Hướng đạo với ca hát

"HĐS vui tươi khi gặp khó khăn". Muốn vui tươi không gì bằng huýt sáo hay ca một bài hát vui.

Ca hát là bộc lộ tâm tình bằng ngôn ngữ theo Âm và nhịp điệu.

Ca hát là hình thức rõ rệt nhất, truyền cảm nhất và linh động nhất để giải bày ý tường và tâm trạng của cá nhân hay tập thể.

HĐ là một đoàn thể trẻ trung và vui mạnh. Để thể hiện sự vui vẻ trẻ trung ấy. HĐS nơi nơi đều ca hát.

Chúng ta ca hát để biểu dương ý chí, tình đông đội và nói lên đường hướng tình cảm của ta, của đoàn .

Muốn vậy chúng ta phải ghi nhớ vài nguyên tắc sau đây:

- Hát không có nghĩa là la hét om sòm.
- Hát phải giữ đúng nhịp và cung
- Không nên hát những bài hát thô tục làm hạ phẩm giá của chính mình, gây ảnh hưởng xấu cho người xung quanh và có thể vô tình gây ra sự hiểu lầm về giá trị giáo dục của phong trào.

1/ Ngoài viêc biết hát thuộc lòng hai hài hát chính thức như:

- Quốc ca
- Hội ca

HĐS còn hát đúng cách một số bài hát thông thường của HĐ như:

- Ca đoàn (hay ca đạo)

- Ca nhẩy lửa
- Ca tạm biệt
- Ca tuyên hứa

2/ Trong đời HĐ của em, sẽ thấy chúng ta có rất nhiều dịp để ca hát:

Các đoàn trưởng có kinh nghiệm thường nói: Một đoàn luôn luôn ca hát là một đoàn có dấu hiệu tiến bộ.

Tuy nhiên chúng ta không thể nào nhớ và thuộc hết tất cà những bài hát HĐ, do đó cần phải có một cuốn sổ hát để ghi những bài hát đã học để khi cần tới có thể đem ra sử dụng theo hoàn cảnh.

Thường thường nhưng cuốn sổ hát mà HĐS lựa chọn và ưa thích là cuốn sổ mà khuôn khổ vừa đủ, đủ để có thể bỏ túi mang đi trại, đi họp đoàn

Sổ này dầy (trên 100 trang giấy kẻ ô vuông) để tránh có nhiều sổ hát khác nhau, dễ bị thất lạc. Cuốn sổ này nên có mục, chia ra từng loại bài hát và có đánh số trang để dễ bề tìm kiếm trong lúc cần đến .

Các HĐS thường tô điểm cuốn sổ hát cùa mình vì theo thời gian, nó có thể trở nên những báu vật giúp ta hồi tưởng lại những trường hợp và hoàn cành vui vẻ của dĩ vãng.

Chương IV: Đời sống trại và tháo vát

- Chuẩn bị thám du
- Quan sát (trò chơi kim - Dấu vết và hiệu lệnh - Thiên nhiên - Đọc bản đồ - Tìm phương hướng)
- Bếp lửa
- Dao và rìu

Đời sống HĐ thực sự bắt đầu ở trại, tất cả các hoạt động khác ờ đoàn quán chỉ là sửa soạn mà thôi.

Trong chương này em sẽ được dịp học và thực tập một số chuẩn bị cần thiết cho đời sống trại.

I. Chuẩn bị thám du

Chuẩn bị quần áo và dụng cụ. Trình diện đoàn trưởng để kiểm soát có mặc đầy đủ áo quần theo thời tiết và mang dụng cụ cần thiet để thực hiện 1 cuộc thám du (đi bộ) trên một quảng đường dài 8Km.

Như đã nói ở mục “lời nói đầu“, sau khi chính thức là 1 HĐS em bắt đầu trực tiếp tham gia tích cực các hoạt động ngoài trời của đoàn.

Để có thể tận hưởng thú vui trong cuộc thám du và cắm trại, em phải học và thực hành cách thức và chuẩn bị các hoạt động ấy.

1. Áo quần

Áo quần là một hoạt động ngoài trời. Em không thể nào vui hưởng thám du khi trong mình cảm thấy lạnh hay nóng quá, cũng như đôi giày hơi chật đang làm phồng chân khiến em phải đi khập khiển. Quần áo cùa em phải đủ rộng rãi mới cử động được thoải mái. Hãy mặc áo dầy mùa lạnh và áo mỏng mùa nóng.

Giầy phải đủ rộng rãi, da mềm, đế dầy và nhẹ. Một số HĐS ưa đi 2 đôi tất (vớ) khi đi bộ thám du.

Áo sơ mi cụt tay có thể mặc được tứ thời, em nên mang theo áo lót (may-ô và si líp) để thay đổi khi đi thám du về.

Vào những ngày mưa nên đem theo một cái áo choàng (puncho), áo mưa. Mù rộng vành rất hợp cho mọi thời tiết.

Sau khi đi thám du về, những quần áo, giầy, tất bị ướt đều phải được phơi khô.

2. Dụng cụ

Luôn luôn chuẩn bị sẵn sàng những vật dụng cá nhân khi đi thám du. Nên ghi vào 2 cột những vật dụng phải và có thể cần tới.

* **Vật dụng phải cần tới**

- Ba lô (bị)
- Dụng cụ nấu bếp
- Đồ dùng để ăn, uống
- Thực phẩm
- Một đôi tất nhẹ
- Dao bỏ túi

* **Vật dụng có thể cần tới**

- Cuộn dày thừng 5 thước
- Rìu hay rựa

- Sổ tay, bút viết
- Áo đi mưa
- Đèn bấm
- La bàn
- Vài que diêm (quẹt)
- Một cây nến (đèn cầy)
- Vài viên thuốc khử trùng
- Gói cứu thương cá nhân
- Giấy đi cầu

Những vật dụng trên đây được kể ra với tính cách gợi ý mà thôi, chính em là người sẽ tùy theo từng trường hợp mà quyết định giữa cái cần và có thể cần tới ví dụ như trong cuộc thám du ấy, em có phải thổi nấu không, có phải ngủ đêm ở đâu không?

Xin nhắc em một số kinh nghiệm sau đây cùa các HĐS đã từng trải nhiều về thám du, đó là: "Một kí lô vật dụng ở nhà nặng bằng 5 kg mang trên vai, đi trên đường trường!"

3. Ba lô (hay bị đeo vai)

Mặc dù trọng lượng ba lô của em nặng hay nhẹ em sẽ thấy dề chịu hơn nếu những thứ mà em mang theo được xếp gọn gàng và có thứ tự.

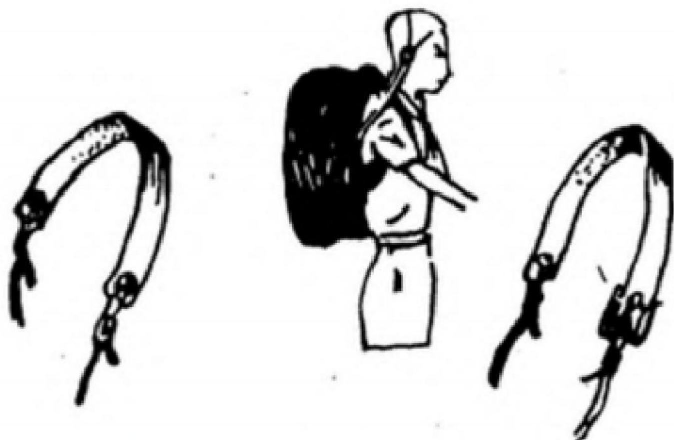
Sau đây là hình ảnh một số ba lô thông dụng và các sắp xếp vật dụng cho thứ tự.

Ghim ha lô

Khi tham dự một cuộc thám du dài hoặc đi thám du miền đồi núi, em cỏ thể dùng thêm một cái ghim, nhờ vậy mà vai đở đau và em có thể quăng ngay ba lô đi chẳng may bị trượt chân. Khi bước lên đá hay leo sườn núi dốc thẳng.



Hình ãnh dưới đây cho em vài gợi ý về cách sử dụng ghìm ba lô.



Luật lệ an toàn trong khi di thám du

Khi đi thám du, HĐS thường đi băng đồng vì dọc quốc lộ không có gì hứng thú, cuộc hành trình sẽ tẻ nhạt và lúc nào cùng phải phơi mình dưới ánh nắng.

Nếu vì hoàn cảnh ngoài ý muốn, em phải đi dọc quốc lộ hãy hết sức cẩn thận. Hãy đi hàng 1 phía bên trái, ngược chiều phía xe cộ, như vậy có thể trông thấy mà tránh.

Ban đêm, khi đi theo đoàn hay đội thám du, em và các bạn phải lấy vài trắng (hay khăn tay trắng) buộc ở cánh tay phải để cho các xe qua lại trông thấy dễ dàng hơn trong đêm tối.

Bất cứ lúc nào, em cũng nên luôn luôn thận trọng khi đến gần ngã đường hay chỗ ngoẹo hay bất cứ một nơi nào em trông không được đủ xe. Hãy đi thật sát lề đường để tránh các xe cộ bất chợt tới có thể đâm vào mình, trước khi em trông thấy xe.

Tránh không nên quá giang xe. Nếu em có ý định đi bộ thám du, hãy bắt đầu và chấm dứt bằng cách đi bộ, trừ khi gặp trường hợp khẩn cấp.

Khi đi băng đồng phải đặt biệt chú ý đến các đặc điểm địa dư, đi từ điểm này đền điểm kia. Tránh không được nhẩy truyền từ mô đá này qua mô đá khác hay nhẩy qua một chướng ngại vật mà chưa biết phía bên kia có gì nguy hiểm không.

Hãy hết sức thận trọng khi dùng dây thừng để kéo mình lên dốc hoặc neo khi xuống dốc. Vì sức nặng cùa em cỏ thể làm gãy cành cây, bị bật rễ , tung mỏm đá, hoặc đứt thừng nữa.

Nên nhớ: "đừng để tính phiêu lưu lấn át lương tri", có như vậy em mới tránh được tai nạn.

II. Quan sát

- Trò choi kim.

Nhìn trong 1 phút 24 đồ vật linh tinh bầy trên bàn, trong 3 phút ghi lại ít nhất 16 cái.

- Dấu vết và hiệu lệnh

1/ Đi theo dấu vết ở trên một con đường dài 500 thước trong khoảng 25 phút. Trên con đường ấy có ít nhất 30 dấu, sử dụng vật liệu thiên nhiên.

2/ Biết và thực hành những hiệu lệnh để tập họp, để truyền hiệu cho nhau và sử dụng trong trường hợp cấp cứu

1. Trò chơi kim

Trò chơi kim tức là trò chơi dùng mắt mà quan sát.

Có lẽ em sẽ hỏi, tại sao không gọi là trò chơi quan sát cho giản dị? Kim có nghĩa gì là quan sát đâu?

Em rất có lý khi đặt câu hỏi như vậy ! Nhưng với bất cứ HĐS nào đã từng đọc cuốn: ”HĐ cho trẻ em “ đều biết Kim là ai rồi.

Kim, tên tắt của KIMBALLO’HARA, một nhân vật chính trong cuốn “Những giai thoại về Kim" của đại văn hào RUNYARD KIPLING.

Trong cuốn “HĐ cho trẻ em “ ở câu truyện lửa trại I, BP có kể sơ về lai lịch cùa Kim, người bạn khắp mọi người, một điệp viên hữu tài, đã từng giúp ích nhiều người như phát triển được khả năng quan sát.

Việc huấn luyện Kim thành điệp báo viên khởi thủy bằng bài tập sau đây mà các HĐS đã áp dụng và đặt tên là: trò chơi Kim.

“... Một cái khay đựng 24 đồ vật linh tinh được phủ kín bằng một miếng vài hay tờ giấy. Khi chơi, người phụ

trách sẽ mở ra cho em quan sát các đồ vật trong một phút. Sau đó người phụ trách lại đậy vảo và cho em một thời gian để vận dụng trí nhớ mà ghi lại những gì đã quan sát “.

Em sẽ qua trắc nghiệm này khi nhớ được ít nhất là 16 trong 24 đồ vật và trong khoảng thời gian hạn định là 3 phút.

Em có thể thực tập trò chơi quan sát này bất cứ lúc nào và ở nơi đâu, ví dụ em có thể ngắm một cửa hàng tạp hoá, 1 gian phòng có bày biện bàn ghế....để luyện trí nhớ, để sắp xếp lại và nhớ các đồ vật đã nhìn thấy.

Nhưng không phải chỉ dùng mắt để quan sát, em có thể sử dụng các giác quan khác, nhất là khứu giác (ngửi), ví dụ như: khi em đi trong đêm tối và khi măt trở nên kém tinh tường.

Qua những cuộc tập dượt trên, chẳng bao lâu em sẽ có khả năng quan sát được nhiều vật trong một thời gian hết sức ngắn ngủi.

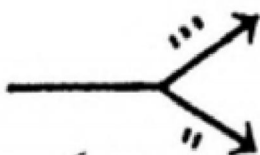
2. Dấu đường và hiệu lệnh

Ngoài những dấu hiệu đã học được trong chương trình HĐ Tân Sinh em cần phải biết thêm và thực hành đúng những dấu hiệu sau đây:

2.1. Dấu đường:



NGUY HIỂM



TÁCH RA
3 BÊN TRÁI, 2 BÊN PHẢI



TRẠI Ở ĐÂY



CHƯỚNG NGẠI PHẢI QUA

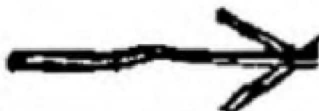


NƯỚC UỐNG ĐƯỢC



NƯỚC ĐỘC

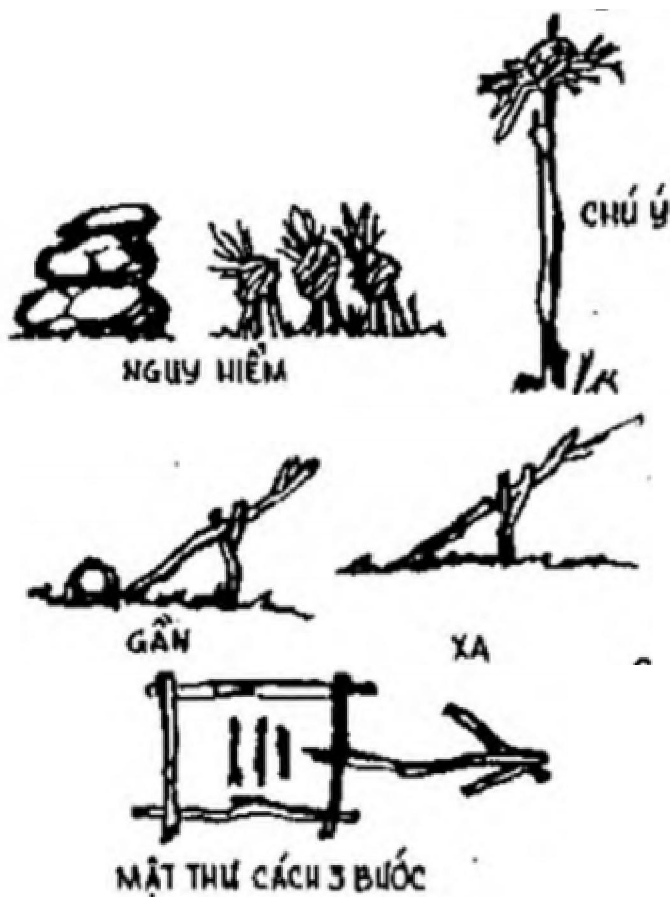




ĐI NGÃ NÀY



RẼ BÊN PHẢI



2.2. Hiệu lệnh

Các hiệu lệnh dưới đây cỏ thể thực hiện bằng:

- Âm thanh (còi, lời nói, tiếng động).
- Giáng điệu (tay...).

Hiệu lệnh tập hợp:

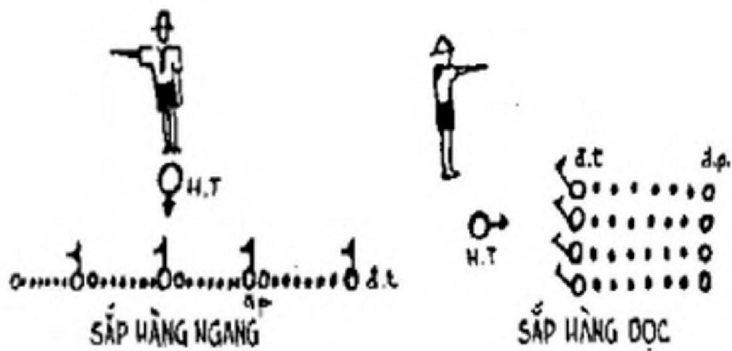
- Chú thích: để tiện phân biệt vị trí của đội và các cá nhân trong các kiểu tập hợp, các đội được biểu

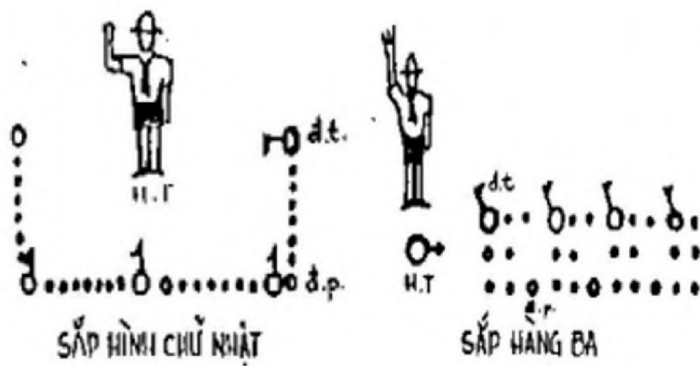
hiện bằng một hình chữ nhật dài, đội phó bằng một ô vuông trắng, đội trưởng bằng một ô vuông đen, phó đoàn trưởng bằng mật vòng tròn và đoàn trưởng bằng một vòng tròn có chấm ở giữa.

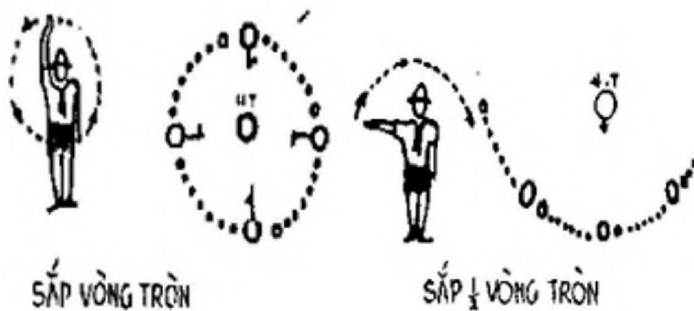
Hiệu lệnh bằng còi:

- Chú ý , chuẩn bị = -
- Họp đội trường = .. -
- Họp Trưởng = ...
- Tập họp chung = ...
- Cấp cứu = ...- - -...
  S O S

Hiệu lệnh tập họp


H.T
đ.t
đ.p
SẮP HÀNG NGANG
SẮP HÀNG DỌC


đ.t.
H.T
đ.p.
SẮP HÌNH CHỮ NHẬT
SẮP HÀNG BA


H.T
SẮP VÒNG TRÒN
SẮP ½ VÒNG TRÒN

HIỆU LỆNH BẰNG CÒI	HIỆU LỆNH BẰNG TAY	NGHĨA LÀ
		CHÚ Ý
		SẮP SẴN
		NGHỈ
		NGỒI XUỐNG
		GIẢI TÁN
		ĐI BƯỚC H.Đ
		ĐI BƯỚC THƯỜNG

3. Thiên nhiên

a) Biết phân biệt và biết tên ít nhất 6 cây do chính H.Đ.S sưu tầm và đệ nạp.

Biết công dụng của các thứ cây đó:

1/Về phương diện y dược
2/Về phương diện kỹ nghệ.
3/Về phương diện củi đun.

b) Bảo vệ thiên nhiên.

Chú thích: các loại cây đề nghị cho H.Đ.S sưu tầm tùy thuộc vùng sinh sống và sẽ do Đạo Trưởng quyết định.

3.1. Khảo sát thiên nhiên

Trong các buổi thám du hay cắm trại, em sẽ có dịp tìm gặp tất cả những gì cần thiết để kháo sát thiên nhiên.

Mục này được soạn ra nhằm cung cấp cho em vài yếu tố hướng dẫn em trong công cuộc khảo sát, chứ không phải để cống hiến tất cả mọi giải đáp cho những vấn đề mà em có thể gặp thấy.

Tóm lại, khi bước chân lên đường thám du, em mang trong mình sự vui vẻ, tính lạc quan và tinh thần cầu tiến. Em sẽ có thể quan sát được nhiều việc quanh mình, sẽ nhận thấy cảnh vật tươi đẹp gồm cỏ cây, hoa lá, chim muông, cầm thú, khoáng vật kì lạ dãi bầy trước mắt như đón mừng, để tiết lộ những bí mật cho em.

Khảo sát thiên nhiên là công việc quan trọng nhưng lý thú, H.Đ.S phải biết nhận xét và phân biệt các loại thảo mộc.

A /Thào mộc

Trước hết, em sẽ học cách xếp loại thảo mộc. Đại loại có thế tóm tắt như sau:

1/Loại cây không hoa, không nhựa lưu thông trong thân như: nấm.

2/Loại cây không hoa, có nhựa lưu thông trong thân như: rêu, dương sỉ.

3/Loại cây có hoa, có cành nhưng lúc mới nở chỉ có một lá như: tre, dừa..

4/Loại cây có hoa, có cành nhưng lúc mới nở có hai lá như: cây đậu, cam, thầu dầu (thu đủ tía)...

Muốn xếp loại để cuộc khảo sát của em sau này có thể đem ra so sánh, em nên có một cuốn sổ sưu tầm, nói nôm na là một cuốn vở đặc biệt để ép và lưu giữ những lá khô, những mảnh vỏ và thân cây lạng mỏng.

Cuốn sổ sưu tầm này làm bằng giấy hút nước (giấy chậm) và giấy bóng kính, tờ trước giữ cho lá luôn khô, tờ sau để tránh không va chạm hay sờ mó thẳng vảo mặt lá khiến cho lá có thể bị rách, nát hay gở đi mất khiến cho cuộc sưu tầm công phu của em mất giá trị.

Khi ép lá cây để lưu vào sổ sưu tập, hãy dùng vật nặng và nén cho lá khô và thẳng (nhưng nhớ đừng có dùng từ điển hay pho sách quý của gia đình kẻo có " chầu" lủng đầu nhé!)

Các cây rất thông thường và dễ sưu tầm được giới thiệu với các em là:

1/Cây hữu ích: lúa, ngô, nứa, thu đủ, bông gai, ky náp, mít, hột tiêu, quế, cà phê, trà, cao su.

2/Cây linh tinh: rong bể, nấm, rêu, dương xỉ, xương rồng

3/Cây đặc biệt ở nước ta như: dừa, cau, chuối, muồm, soái, bằng lăng, sao, dầu, đước, thông...

3.2. Bảo vệ thiên nhiên

Chắc em đã từng nghe hay hát bải "Việt Nam Minh Châu trời Đông" của nhạc sĩ Hùng Lân rồi nhỉ? Nước Việt

yêu dấu của chúng ta thật là một dãi “Gấm Hoa” do các bậc tiền nhân lập quốc để lại.

Tôi cũng tin nhưng vẫn còn ngờ ngợ cho tới ngày nay, nhưng được chứng kiến tận mắt cảnh hùng vĩ cùa non sông qua những chuyến bay ngược xuôi từ Bắc chí Nam.

Cảnh vật thiên nhiên đầy hấp dẫn ấy chỉ có thể tồn tại nếu chúng ta, mỗi công dân đều ý thức đầy đủ bổn phận bảo vệ thiên nhiên.

Tuy vấn đề bảo vệ thiên nhiên còn mới mẻ, ít được nói tới trong chương trình giáo dục công dân, song le đây là một vấn đề hết sức cấp bách, nếu chúng ta thật sự không muốn cho giang sơn này bị tiêu hủy một cách vô ý thức và do sự bất cẩn nhỏ mọn của mọi người.

Là H.Đ.S em sẽ hoạt động một phần lớn ngoài thiên nhiên. Em sẽ có nhiều dịp sống trong rừng, trên núi, ngoài sông, bè, ven hồ. Nguồn lợi thiên nhiên đóng góp một phần không nhỏ khiến cho cuộc sống ngoài trời thêm hứng thú.

Sau đây là quy lệ sống ngoài thiên nhiên mà các H.Đ.S trên thế giới tự nguyện tuân theo. Chúng ta cùng nên ý thức rõ rệt và cố gắng thi hành.

Luôn luôn giữ gìn thiên nhiên cho sạch sẽ .

Tôi sẽ sừ dụng thiên nhiên như một kho tàng quý báu, của tiền nhân để lại, để làm cho hoạt động H.Đ. thêm hấp

dẫn, vui tươi hơn. Tôi sẽ không xã rác bừa bãi xuống sông hồ, trong công viên...

Thận trọng với lửa: tôi sẽ tích cực chống và quyết không gây ra tai nạn cháy rừng, khi đốt lửa, tôi sẽ nhóm ở một nơi an toàn và dập tất hẳn trước khi rời bỏ nơi vừa nhóm lửa.

Quí trọng cùa người: Tôi sẽ triệt để áp dụng luật thứ 9: Tôn trọng và sử dụng của công cũng như tư một cách thận trọng, đúng mức. Tôi luôn luôn hiểu rằng sử dụng thiên nhiên là một đặc ân có thể mất đi nếu tôi lạm dụng.

Ý thức bảo vệ thiên nhiên: Tôi sẽ học và thực hành luật bảo vệ đất đai, rừng rú, sông ngòi, cây cỏ và thú vật.

Để thực hiện Quy luật trên, khi đi trại em sẽ:

- Đào hố và chôn những rác rưới.
- Khi nhóm lửa ngoài trời, nhất là ở ven rừng, em phải chọn một chỗ rộng rãi, cách xa lùm cây, bụi rậm chừng 4 thước. Lấy cuốc dọn sạch sẽ cỏ, lá cây, cành khô trên mặt đất và nhóm lửa trong một đường kính hai thước mà thôi. Luôn luôn có một thùng nước bên mình để sử dụng lúc cấp bách, không bỏ mặt đóng lửa cháy mà không có người coi.
- Không chặt cây bừa bãi khi không cần đến mặc dầu là cây rừng, không phá tổ chim, giết bừa bãi vật vì sở thích.

- Không quẳng đồ dơ xuống nước vì có thể gây bệnh tật cho người dùng nước sau em, hay giết hại các con cá nhỏ đang sinh sống trong đó .

BP đã nói: "H.Đ là một cộng đồng huynh đệ và sống ngoài trời"

Sống ngoài trời tức là sống với thiên nhiên, sống với tạo vật.

Để tận hường cảnh vật thiên nhiên, các H.Đ.S sẽ tích cực bảo vệ cái kho tàng vô tận cùa giang sơn và triệt để chống mọi lãng phí.

4. Đọc bản đồ

Ở trại, định hướng bản đồ và đi theo một con đường khá xa để chứng tỏ với Đoàn Trưởng rằng mình đã biết cách sử dụng bản đồ, kể cả vòng cao độ.

Bản đồ là một bức hình giản lược, một khu vực nhìn từ trên cao xuống. Nhưng thay vì các đám rừng, con lộ, đồng ruộng, sông ngòi, cầu cống, nhà cửa.... trên bản đồ người ta dùng ước hiệu được tiêu chuẩn hóa để mô tả.

a/Hướng bản đồ:

Cũng như các bức hình, bản đồ cũng có trên dưới. Thông thường phía trên bản đồ là hướng Bắc, phía dưới là hướng Nam. Hơn nữa, trên bất cứ một bản đồ hoàn hảo nào cũng đều có vẽ một mùi tên chỉ hướng Bắc "từ".

b/Tỉ lệ xích:

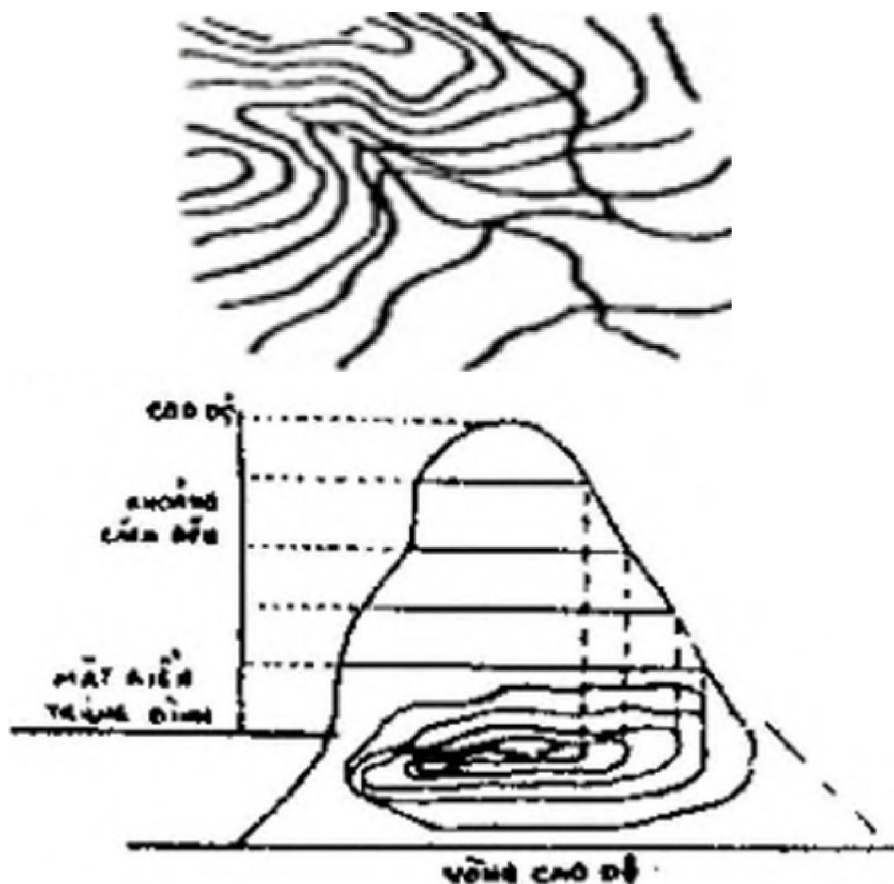
Một đặc điểm khác nữa của bản đồ là Tỷ lệ Xích (TLXS, tượng trưng cho chiều dài thực sự trên mặt đất và được viết ra bằng nhiều cách, bằng những phân số như:

1 phân = $^{1}/_{2}$ km có nghĩa là một phân đo trên bản đồ bằng 0km500 trên mặt đất, hay lkm000. 1/100 có nghĩa là một phân đo trên bản đồ bằng một cây số trên mặt đất.

Như vậy chúng ta nói bản đồ 1/500 hay 1/100

c/Vòng cao độ

Trên những bản đồ miền Trung châu hay Cao Nguyên, em còn trông thấy chi chít những vòng vẽ ngoằn ngoèo, thoạt đầu có vẻ khiến em bối rối nhưng thực ra hết sức quan trọng và bao hàm nhiều ý nghĩa, đó lả những vòng cao độ.



Vòng cao độ là một vòng ước hiệu chỉ rõ chiều cao của khu vực so với mặt biển. Tất cả các điểm ờ trên cùng 1 vòng cao độ đều cao bằng nhau. Nếu để ý quan sát em sẽ gặp 1 con số. Ví dụ con số 25 chẳng hạn. Thế có nghĩa là điểm này cao hơn mặt biển 25 thước.

Như vậy vòng cao độ giúp em hiểu rõ địa hình của khu vực.
Khi các vòng cao độ xa nhau, thế có nghĩa ở nơi đó đất thoai thoải, chúng ta có thể cắm trại ở nơi đó. Ngược lại,

khi các vòng cao độ ở sát với nhau, em hiểu ngay rằng nơi đó dốc lắm. Đỉnh đồi được đánh dấu bằng một cái chấm và đôi khi bằng một con số nữa. Con số đó chỉ điểm cao nhất của ngọn núi hay đồi. Nếu em đã từng theo dõi tin tức chiến sự, em hẳn có dịp bắt gặp câu “Đồi 21 đã cầm cự anh dũng và đẩy lui được địch quân...”. Do đó để có thể xác định nhanh chóng, người ta đã dùng con số chỉ định chiều cao ngọn đồi thay vì gọi chính tên của nó, đôi khi vừa dài, vừa khó hiểu.

d) Tung, hoành độ.

Chưa hết đâu nhé ! Em có thể hỏi: “Thế còn các dòng kẻ ngang dọc đều đặn này nữa? Những dòng này dùng để làm gì?”

Đó là những dòng để phân toạ độ đấy! Độ tung hoành. Chữ nôm, Tung có nghĩa là dọc, Hoành có nghĩa là ngang. Khi đi thám du, em đang ở đâu và muốn cho các bạn đến ngay chỗ của mình, em có thể sử dụng các con số ghi ở cả hai đầu mỗi dòng mà xác định vị trí của mình.

e) Gióng hướng bản đồ

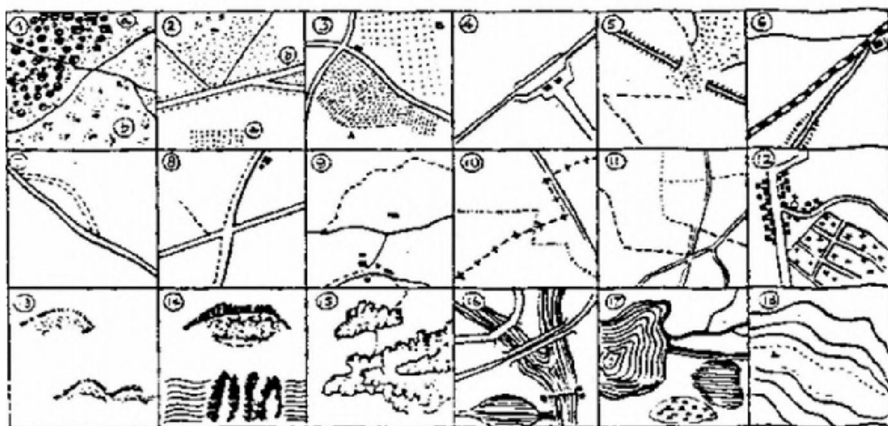
Có nghĩa đơn giản là đặt phía Bắc của bản đồ về phía Bắc thật (tức là Bắc địa dư). Muốn vậy, em hãy mở bản đồ ra, lấy la bàn đặt lẻn trên, một tay giữ la bàn, tay kia từ từ xoay bản đồ cho đến khi mũi tên chỉ hướng Bắc “từ” của bản đồ chạy song song với mũi tên của la bàn.

Trường hợp trên bản đồ không có vẽ mũi tên, cứ coi phía trên của bản đồ là hướng Bắc địa dư.

Em còn có thể gióng hướng bản đồ bằng cách dùng con đường em đang đi, hoặc con đường lớn nào ở gần

đó làm tiêu chuẩn để gióng hướng. Khi con đường này được đặt nằm song song với con đường trên bản đồ, tức là em đã gióng được hướng bản đồ rồi đó.

Ước hiệu bản đồ



Giải thích

1. a. Rừng rậm
   b. Rừng thưa
2. a. Vườn cây giẻ
   b. Đường có cây hai bên
3. a. Vườn nho
   b. Vườn cây
4. a. Đường xe lửa thường

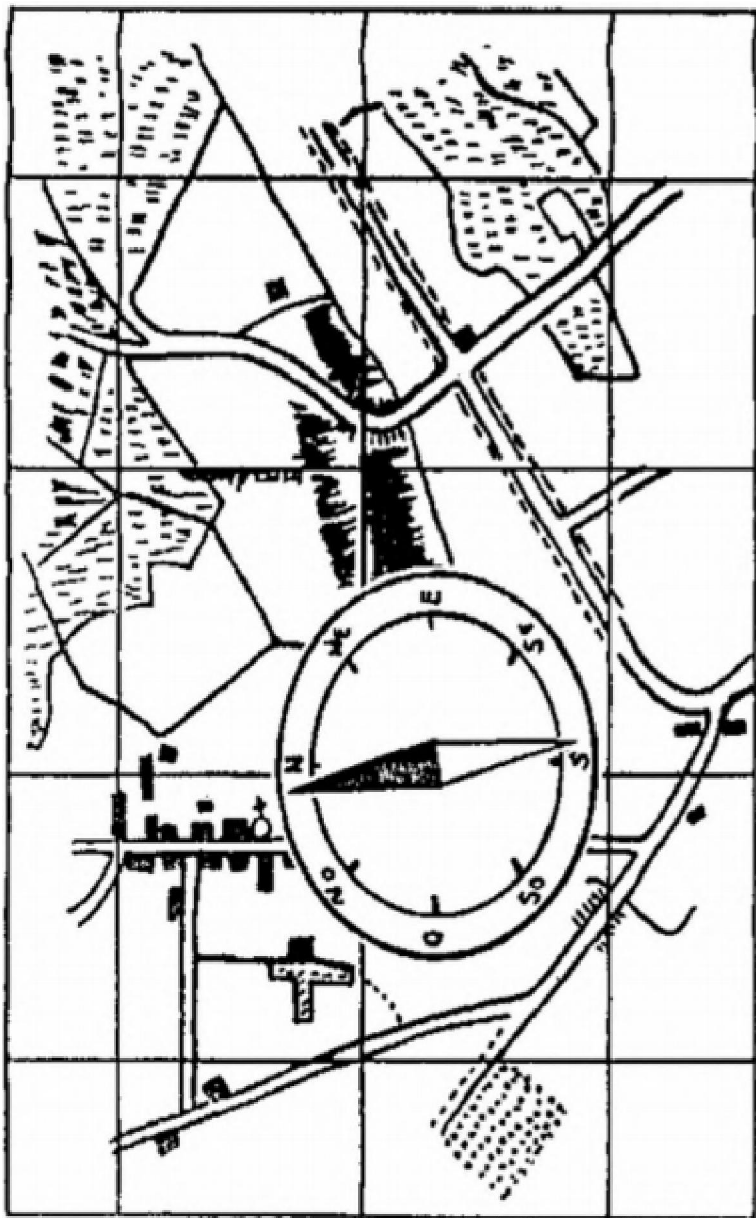
b. Nhà ga

5. a. Đường xe lửa đôi
   b. Đường xe lửa qua hầm lộ thiên
6. a. Đường xe lửa hẹp
   b. Đường xe hay xe điện trên lộ
   c. Trạm đổ xe lửa
   d. Khoảng đất bồi cao
7. a. Đường cái lớn
   b. Dấu đường cũ
8. a. Đường xấu hay lộ hạng 3
   b. Đường hạng nhì
   c. Mốc chỉ cao độ
9. a. Đường của Thủy lâm
   b. Đường nhỏ
   c. Nơi đổ xe lửa lộ thiên
10. a. Ranh giới quốc gia
    b. Ranh giới hàng tổng
11. a. Ranh giới quận
    b. Ranh giới làng
12. a. Làng có nhà thờ và nghĩa địa

13 a. Mỏ đá
   b. Mỏ đất sét trắng

14. a. Hầm đả
    b. Nơi đất bị trôi
15. a. Tảng đá lớn chung quanh có đá nhỏ
16. a. Sông có cầu lộ thiên
    b. Sông có câu lợp mái
    c. Sông có cầu nhỏ bắc qua
    d. Nơi nước tụ
    e. Đập nước
    f. Đập dẫn nước nằm dưới đất

17. a. Hồ
    b. Sông nhỏ
    c. Sông đào
    d. Đầm
    e. Đầm cỏ
18. a. Vòng cao độ



4. Tìm phương hướng

Cho đến nay các ngư phủ Việt Nam hàng ngày lênh đênh trên mặt biển vẫn sử dụng phương pháp cổ truyền lèo lái thuyền của mình theo mặt trời và các chòm sao. Tuy nhiên có điều hết sức bất tiện là không phải lúc nào cũng có thể nhìn thấy mặt trời hay tinh tú, do đó những ngày u ám không trăng, không sao, các ngư phủ đó đành phải bó tay không dám ra khơi vì thiếu phương tiện hướng dẫn.

Ngày nay trở ngại trên đã được giải quyết dễ dàng nhờ sự phát minh ra la bàn.

Vậy la bàn là một dụng cụ để tìm phương hướng, bất luận ngày đêm hay thời tiết xấu tốt.

Chúng ta sử dụng la bản khi đi theo một con đường vẽ trên bàn đồ, khi phóng một con đường hay phân lô điền địa.

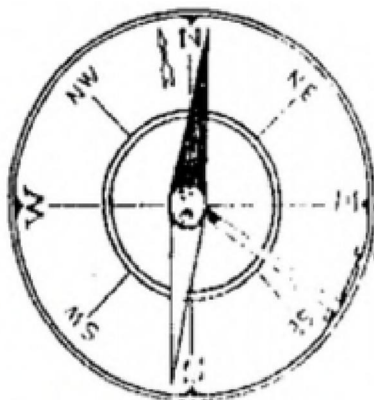
4.1. La Bàn

Có hai loại la bàn thông dụng. Một loại có kim và một loại có mặt tròn.

Theo tên gọi, la bàn có kim (H1) có một cái kim 1 đầu có "từ tính", quay trên 1 cái trụ và luôn luôn chỉ về hướng Bắc.

Loại sau (H2) không có kim, chỉ có một cái mặt tròn trên đó có ghi hoặc 1 mũi tên, hoặc số 0 và chữ N (North - tức là Bắc). Mũi tên này luôn luôn chỉ về 1 hướng.

H.Đ.S chúng ta cần làm quen với hai loại la bàn trên



Khi sử dụng, nên tránh đứng gần đường xe lửa, cầu sắt hay nhà làm bằng sườn sắt vì từ tính ở nhưng nơi này có thể làm sai lạc chính xác của la bàn.

4.2. Hoa gió

Hoa gió là một cái mặt tròn có phân hướng, trên đó có chiếc kim quay.

Trên hoa gió người ta ghi:

- 4 phương chính: Đông, Tây, Nam , Bắc
- 4 phương kế: Đông Bắc, Đông Nam, Tây Bắc, Tây Nam.

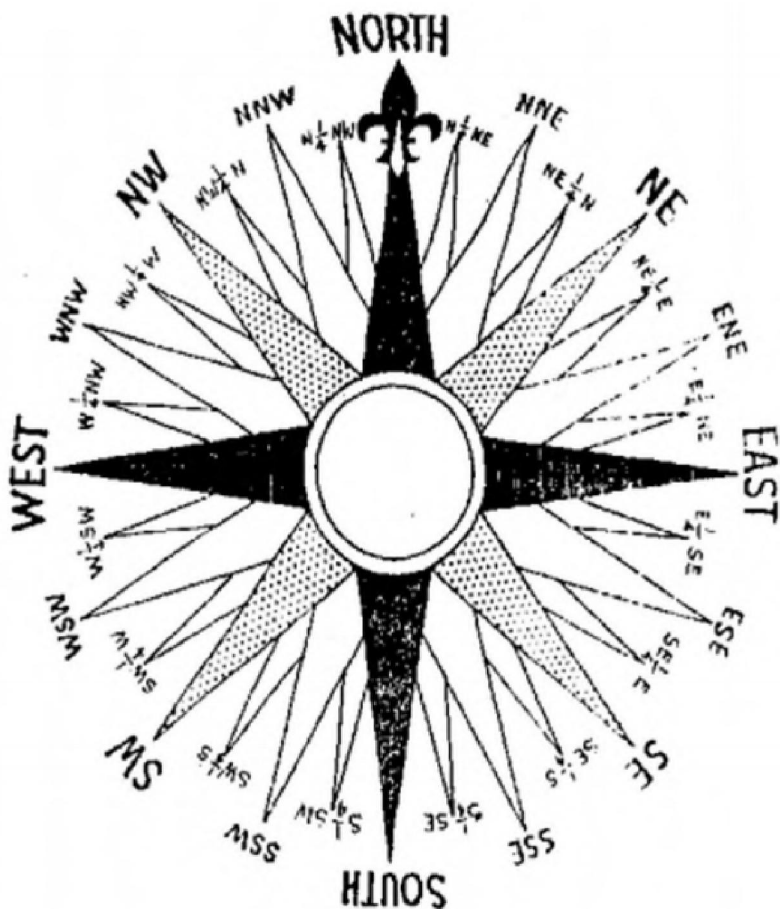
Và 8 phương giữa là: B.Đ.B ; Đ.Đ.B ; Đ.Đ.N ; N.Đ.N ; N.T.N ; T.TTN ; T.T.B ; B.T.B .

Ngoài những phương giác trên, ở những la bàn hoàn hảo, em còn thấy ghi cả độ (360 độ) và ly giác (100 ly giác) nữa.

Như vậy hướng Bắc ở độ 0 hay 360, và em có thể dùng con số mà nói thay cho chữ Đông Tây Nam Bắc.

Dùng độ hay ly giác mà tính hướng thì chính xác nhất, do đó ngành Pháo binh, ngành Không và Thủy quân bao

giờ cũng sứ dụng độ hay ly giác để hướng dẫn hoạt động của họ.



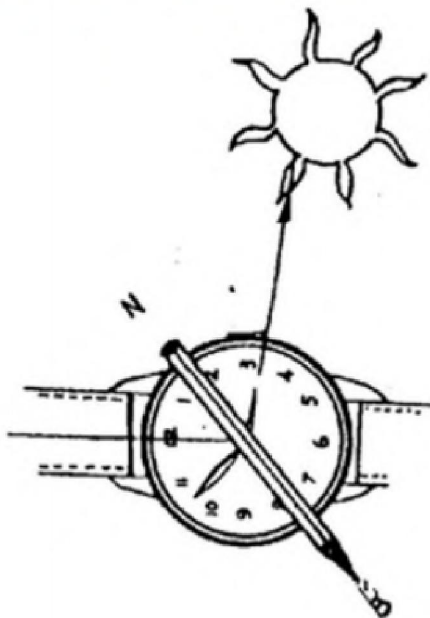
4.3. Tình hương Bắc bằng phương tiện khác

4.3.1. Bằng Mặt Trời

Nếu không có la bàn để tìm ra hướng Bắc “từ”, ban ngày mặt trời có thể giúp ta tìm ra hướng Bắc “địa dư” ở đâu và từ đó có thể tim ra các hướng khác.

Vào hồi 6 giờ 00, giờ G.M.T (quốc tế) mặt trời ở đúng phương Đông, vào 9 giờ 00, mặt trời ờ Đông Nam. Vào ngọ (trưa), mặt trời ở phía Nam, vào 15 giờ ở phía Tây Nam và đúng 6 giờ chiều ở phía Tây.

Về mùa Đông mặt trời sẽ mọc trước 6 giờ và khi mới mọc không ờ đúng phía Đông. Điều này áp dụng đại khái cho Bắc bán cầu. Tại Nam bán cầu, mặt trời mọc đúng hướng Đông lúc 6 giờ. Lúc 9 giờ mặt trời ở đúng phía Đông Bắc, và 12 giờ ở phía Bắc. Vào 15 giờ mặt trời ở Phía Tây Bắc và vào 18 giờ ở phía Tây.



Ngày xưa các người Phoeniciens đi chung quanh Phi Châu nhận thấy rằng khi họ bắt đầu khởi hành, mặt trời mọc ở phía tay trái, tức là họ đi về hướng Nam. Rồi họ lại báo cáo rằng họ lại tới 1 xứ lạ, nghĩa là nơi mặt trời mọc sai đi mất một chiều, tức là ở phía tay phải. Sự thật là họ

đi vòng qua Mũi Hy Vọng (Cap de Bonne Espérance) và trở lại hướng Bắc tức là phía Đông Phi Châu.

Ban ngày, muốn tìm hướng Nam bất cứ lúc nào bằng mặt trời, hãy lấy một cái đồng hồ và đặt trên một chỗ phẳng để cho mặt trời chiếu lên mặt đồng hồ. Xoay đồng hồ để kim giờ chỉ về phía mặt Trời và giữ yên như vậy. Lấy một cây viết chì đặt lên trên mặt đồng hồ giữa con số 12 và kim giờ. Hướng của cây viết chì này sẽ là hướng Nam Bắc. Phương pháp này áp dụng được ở Bắc bán cầu mà thôi. Trường hợp ở Nam bán cầu, thay vì đặt kim giờ, quay con số 12 trên mặt đồng hồ về phía mặt trời và hướng Nam Bắc sẽ là đường phân giác do cây viêt chì ta đặt lên trên mặt đồng hồ giữa kim đồng hồ và con số 12.

Chú thích: Ở Việt Nam, vì chúng ta ở giữa xích đạo và vùng nhiệt đới nên phương pháp này không chính xác.

4.3.2. Bằng Sao Đêm

Người ta đặt tên cho một số chòm sao vì nó có hình thù giống người và vật.

Bắp cày hay Gáo lớn là chòm sao dễ tìm nhất. Hình thù của chòm sao này trông tựa một cái gáo múc nước hay cái cày. Đây là một chòm sao hữu dụng nhất mà tất cả H.Đ.S cần phải biết để có thể tìm thấy hướng Bắc ở đâu. Người ta còn gọi chòm sao này là Đại hùng tinh nữa. Cỏ lẽ đây là con gấu đầu tiên mà chúng ta trông thấy có đuôi dài như vậy.



Sao bắc cực: hai ngôi sao cùa Bắp Cày giúp cho chúng ta tìm ra hướng Bắc hay Sao Bắc cực ở đâu. Ngôi sao này là ngôi sao đuôi của tiểu hùng tinh, về ban đêm tất cả các ngôi sao trên trời đều di chuyển vòng quanh vòm trời trừ Sao Bắc Cực.

Sao Liệt Hộ (Orion): Một chòm sao khác có hình dạng một người mang thanh kiếm ở dây lưng. Chòm này rất dễ nhận ra như ba ngôi sao đứng thẳng hàng đó là dây lưng; ba ngôi sao nhỏ khác ở gần đó và cùng thẳng hàng mà chúng ta gọi là thanh kiếm. Hai ngôi sao khác ở phía dưới thanh kiếm, 1 ngôi ở bên phải, 1 ở bên trái là chân của Liệt Hộ. Còn hai ngôi sao khác nữa ở phía trên là vai, và một nhóm 3 ngôi sao nhỏ ờ giữa 2 ngôi sao sau này họp thành cái đầu cùa Liệt Hộ (Xem hình).

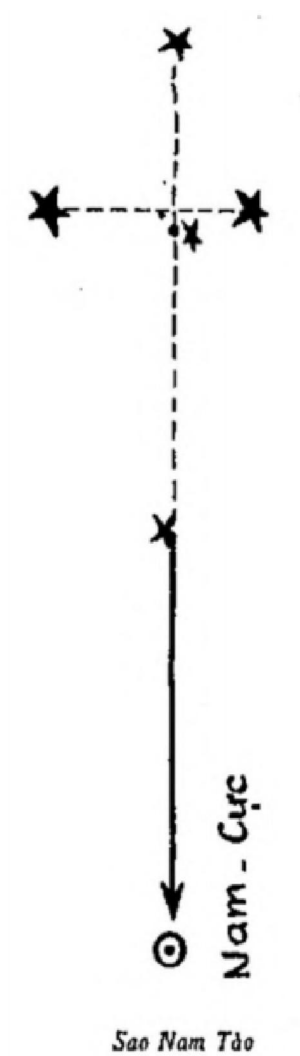


Người Zu-lu gọi dây lưng và thanh kiếm của Liệt Hộ là Tangolubu, tức là 3 con lợn đang bị 3 con chó đuổi. Bộ lạc Masai ở Đông Phi cho rằng ba ngôi sao này tượng trưng cho ba anh chàng chưa vợ đang bị gái già “đeo”. Như vậy em nhận thấy rằng tất cả các H.Đ.S trên thế giới đều biết chòm sao Liệt Hộ này qua nhiều danh từ khác nhau.

Điểm chính về chòm sao Liệt hộ này là nhờ nó mà chúng ta luôn luôn có thể tìm ra hướng Bắc và Sao Bắc Cực ở đâu. Em có thể nhìn thấy chòm sao này bất cứ ở đâu, dù ở Nam hay Bắc bán cầu.

Nếu lấy gậy H.Đ vạch một đường thẳng tưởng tượng từ ngôi sao giữa của dây lưng qua đỉnh Liệt Hộ và kéo đường thẳng này qua 2 ngôi sao lớn. Đường này sẽ gặp một ngôi sao thứ 3, ngôi sao ấy chính là Sao Bắc cực vậy .

Sao Nam Tào (Groix du Sud): Ở phía Nam, địa cầu bên Nam phi, Nam Mỹ, Tân Tây Lan và Úc châu, thật khó mà tìm được chòm sao Đại Hùng Tinh. Nhưng ở đày đã có Sao Nam Tào chỉ về Nam cực (Xem hình). Nếu ta đưa mắt theo cùng chiều A, tức là chiều dài của Thập tự giá, ta sẽ tìm được phía Nam ở dưới, cách xa ba lần chiều dài cùa cây Thập tự giá này. Hoặc nếu em vạch ra một đường thẳng tưởng tượng khác từ giữa hai ngôi sao chuẩn (B) ở cạnh đó, phía Nam sẽ là điểm hai đường thẳng A-B gặp nhau.



Sao Nam Tào

III. Bếp lửa

- Trình bày một số kiểu bếp; làm một kiểu do đoàn trưởng chỉ định và dùng để làm cơm mà chỉ sử dụng tối đa hai que diêm (cây quẹt) để nhóm bếp.
- Nấu một bữa ăn gồm: thổi cơm, làm một món ăn mặn (thịt hay cá) và một món rau.
- Biết khử trùng nước uống, pha trà
- Dọn dẹp sạch sẽ nơi dựng bếp, hố rác.

Đa số thiếu niên ít khi nghĩ đến làm bếp vì ở nhà khi đói họ đã có sẵn cơm canh do đó thường cho rằng vấn đề bếp nước thuộc phạm vi của nữ giới.

Ngược lại một số, vì hoàn cảnh gia đình, phải giúp đỡ việc bếp nước cho cha mẹ nay từ lúc còn nhỏ tuổi nên coi việc bếp nước là việc làm cực nhọc chỉ xứng hợp với gia nhân mà thôi.

Xa hơn nữa, một số thiếu niên nhờ gia đình khá giả, được cơm bưng nước rót, nên coi việc bếp nước là giảm danh giá. Do đó mà không thiếu gi trường hợp trong nhà có sẵn gạo, mắm, vẫn còn vô số người phải chịu nhịn đói vì không hề biết nấu nướng ra sao.

Đối với H.Đ.S chúng ta, khi đi thám du cùng như cắm trại, vấn đề bếp lửa là hoạt dộng không thể bỏ qua được, dĩ thực vi tiên mà, ngoài ra nó còn trở thành một cái thú đặc biệt nữa.

Câu hát "Sống khê, đói ăn cũng ngon mồm..." đủ để bày tỏ mối hân hoan của anh em trong đội khi tự mình nấu lấy cơm ăn, không phải lệ thuộc vào ai cả.

Trong đội, tất cả mọi người đều phải lần lượt làm "hoả đầu quân", mục đích là tạo cho mỗi đội sinh dịp thực tập công việc bếp nước ở trại để có thể tự túc và đáp ứng được lòng mong đợi của anh em trong đội.

1. Nhóm lửa

Ở nước ta vật liệu để nhóm lửa tiện dụng nhất là củi ngo (thông dầu) (Đà Lạt, Ban Mê Thuột, Pleiku..nói tóm lại, ở vùng cao nguyên Trung Phần luôn luôn sẵn có); Ở những vùng đồng bằng, tuy không có trồng thông, nhưng củi ngo thường có bán ở chợ, khi đi thám du hay cắm trại, nếu đem theo vài mảnh dùng để nhóm bếp cũng đở lắm. Vả lại, chúng ta còn dùng cành cây, cỏ khô hay rơm làm bùi nhùi để nhóm bếp nữa.

Dùng cành cây khô hãy còn ở trên cây dễ nhóm hơn cành cây khô đã rơi xuống đất. Vỏ lõi bắp, vỏ dừa khô cũng là những vật liệu thông dụng để làm bếp.

Khi trời mưa, rủi cho củi có bị ẩm ướt, hãy lấy rìu bổ đôi lấy gỗ ở phía trong chẻ nhỏ làm mồi nhóm bếp rất thích hợp.

Tránh không nên dùng dầu xăng hay dầu hôi để nhóm bếp, phần vì nguy hiểm, phần dầu hôi có thể bắn vào nồi thực phẩm....Vả lại, dùng như vậy cùng chẳng giúp được ích lợi gì cho sự học tập của H.Đ.S cả, và nhất là khi đi

trại không có sẵn nhiên liệu, em có thể bối rối không biết xoay sở ra sao.

Trước khi khởi sự nhóm bếp, em phải lo có sẵn đầy đủ củi đun rồi mới nổi lửa. Khi đã nhóm lửa rồi không thể rời khỏi bếp để đi kiếm củi, bằng không khi kiếm được củi trở về thì bếp cũng đã tắt ngóm rồi.

Hãy phân loại trước củi dùng để thổi nấu. Que củi to bằng cây viết chì hay ngón tay dùng để nhóm hay đun cho nhanh như đun nước, pha trà, xào chiên thực phẩm. Củi to bằng cổ tay để nấu cơm, hầm thịt hay luộc khoai. Tre nứa, dừa khô đun rất nở nhưng không có than nhiều, do đó đun nấu ngoài trời không có lợi, phần vì ít sức nóng (không có than nhiều), phần phải canh chừng luôn. Củi thẻ nhỏ bao giờ cũng dễ cháy hơn củi để nguyên cành hay khúc.

Ngoài ra em luôn luôn ghi nhớ những điều sau đây

"Bao giờ cũng nên làm những bếp lửa nhỏ để thổi nấu vì chỉ có những loại bếp nhỏ mới thực sự hữu ích và lợi củi. Bếp to, lửa cháy đùng đùng chỉ rát mặt, nóng chân hơn là làm chín thức ăn.

2. Nơi làm bếp

Việc lựa chọn và chuẩn bị nơi làm bếp phải căn cứ trên một số điểm sau đâv:



- Gần nơi lấy củi
- Tầm quan trọng trong việc sử dụng loại bếp định làm (dùng một lần rồi bỏ, dùng nhiều lần trong những ngày trại liên tiếp..)
- Thời tiết thuận lợi; mùa mưa, nắng ráo và ít gió, mưa gió to...

Sau khi cứu xét các điểm trên, phải phát quang chỗ làm bếp cho sạch các vật dễ bắt lửa như cỏ, lá khô, không ở gần gốc cây quá có thể làm chết hay cháy nhưng cành thấp.

Nếu làm bếp trên mặt cỏ tươi, hãy lấy cuốc mà lột lượt cỏ tươi đem cất đi một chỗ, khi sử dụng bếp xong, lấy các miếng cỏ đó đặt vào chỗ cũ rồi rót ít nước lên cho cỏ mọc lại như thường.

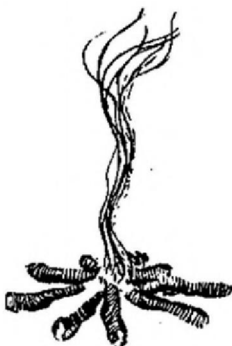
Trường hợp đất ẩm ướt, hãy lấy cành hay vỏ cây mà lót trước khi đặt bếp lên, như vậy bếp sẽ không mất sức nóng.

Khi dựng bếp trên nền xi măng, phải lấy đất hay cát mà lót vì sức nóng có thể làm xi măng nổ hay nứt.

Đây là một số kiểu bếp, em sẽ tuỳ hoàn cảnh mà quyết định sự lựa chọn cho thích hợp.

3. Thổi cơm

Thổi cơm là công việc quan trọng nhất của hỏa đầu quân.



Nồi cơm ngon lành, nghĩa là chín tới, không khê, không ôi, thời chan nước mắm thời ăn vẫn thấy ngon. Ngược lại món ăn có xào nấu ngon, khéo mà rủi ro nồi cơm hỏng (khê, sống, nát, nhảo...) thì dù cho dễ tính đến mấy, ăn vào vẫn thấy khó chịu. *Thổi cơm thành thạo không phải đi trại vài lần là đã làm được. Nếu em không để ý đến một vài khác biệt sau đây:*

1 - Thổi cơm ở trại khó hơn ở nhà bởi lẽ ngoài trời có nhiều gió và củi lửa thường không đều như ở nhà, do đó H.Đ.S ít kinh nghiệm khi thổi cơm thường hay trên sống, dưới khê, tứ bề nát nhảo.

2 - Gạo do các đội sinh gom lại thường không giống nhau, gạo mới, gạo cũ, nở nhiều, nở ít.v...v...do đó vấn đề châm nước cho vừa khó hơn là thổi ở nhà, cùng 1 thứ gạo.

3 - Vì thời giờ thổi nấu nhất định và phương tiện lại thường không có sẵn nên các H.Đ.S hay có xu hướng đốt lửa cho thật lớn, thật nhiều khiến cho nồi cơm thường thường bị khê luôn.

4 - Các Hướng Đạo Sinh vì ít kinh nghiệm , ít kiên tâm nên hay sốt ruột, thích mở nồi ra xem và ngoáy nhiều khiến cơm hay bị nhão.

5 - Gạo thổi cơm thường gom lại quá nhiều, khiến nồi vừa chật cơm lại không ngon, ăn không hết, thừa bỏ đi phí phạm.

Vậy khi được giao phó nhiệm vụ hỏa đầu quân cùa đội, em hãy quan tâm đến mấy nhận xét trên, ít ra em cũng sẽ thổi được một nồi cơm tạm ngon.

H.Đ.S.V.N mà không biết thổi cơm cho ngon và pha trà cho đúng cách là một H.Đ.S dở, không thể tha thứ được.

4. Nấu thức ăn:

Thức ăn nấu ở trại thường đơn giản, dễ làm nhưng không phải vì thế mà kém phần dinh dưỡng được.

Các món hầm, luộc phải được nấu trước hay cùng một lúc với nồi cơm, còn các món xào, hay chiên có thể làm sau khi "ghế" cơm.

Thịt heo bao giờ cũng phải nấu cho thật chín, ngược lại thịt bò xào kĩ quá ăn dai, và hết bổ.

Đi trại lâu ngày có thể làm gà vịt, tuy mất nhiều thời giờ và cần đến những tay bếp "cừ".

Món nấu hơi nhạt dễ chứa hơn món mặn quá, chát khó ăn.
Rau sống bao giờ cũng phải rữa nhiều lần và cuối cùng ngâm vào thuốc tím để khử trùng trước khi ăn.

5. Khử trùng nước uống:

Nói đến thức ăn mà quên nước uống là điều thiếu sót, vì khi đi thám du hay cắm trại nơi xa lạ, em ít có thể biết nước nào uống được và không uống được. Do đó, muốn tránh khỏi mắc phải bệnh thời khí, nước uống bao giờ cũng phải được khử trùng trước.

Sau đây là 02 cách khử trùng nước uống:

1 - Nước nấu, nghĩa là nước đã đun sôi ít nhất trong 5 phút. Có như vậy các chất độc của sinh vật sống trong nước mới chết hẳn. Khi nước đã nguội rồi nên rót qua rót lại trong những bình đựng nước thật sạch để hoàn lại dưỡng khí cho nước và khiến nước hết mùi, dễ uống hơn.

2 - Dùng những viên thuốc khử trùng nước có bán sẵn trong hiệu thuốc tây . Mỗi bình nước nên bỏ hai viên thuốc, đợi nửa giờ sau lắc cho đều (tan thuốc) rồi hãy dùng.

Chủ thích: Pha trà là một nghệ thuật của người Á Đông. Thế mà có vô số H.Đ.S.V.N không biết pha trà ra sao cả. Đoàn trưởng sẽ chi dẫn cho em biết pha trà đúng cách.

6. Dọn dẹp nơi làm bếp:

Nguyên tắc tốt đẹp nhất của phần vụ này là “ Đừng bầy bừa sẽ không bừa bãi”. Thật vậy, em chú ý giữ gìn cho nơi làm bếp sạch sẽ và gọn ghẽ bao nhiêu, lúc dọn dẹp em sẽ không phải mất thời giờ dọn sạch sẽ. Hãy dọn dẹp nơi dừng chân hay cắm trại cho sạch sẽ, đừng bỏ sót cái gì.

Trước khi dập tắt lửa, hãy đốt tất cả những gì có thể đốt được như: giấy, vỏ hoa quả, rau bỏ đi...Những gì không đốt được như: hộp thiếc, chai lọ....hãy đào hố sâu và chôn cho chặt.

7. Dập tắt lửa

Tại các quốc gia tiên tiến, để lửa cháy không dập tắt trước khi rời bỏ khu vực là một trọng tội.

Ở nước ta, có lẽ chưa có một sắc luật nào tương tự để quy định tội trạng như vậy, song không phải vì đó mà H.Đ.S không thận trọng với vấn đẻ đốt lửa.

Em phải dập tắt tất cả bếp lửa trước khi rời bỏ khu vực dừng chân hay cắm trại. Hãy rẩy nước vào bếp (chớ có để rất nguy hiểm) cho đến khi tắt lửa. Lấy một cái que mà ngoáy vào bếp cho đến khi tro hoàn toàn bị ướt. Các đầu củi còn lại cũng phải đem nhúng nước. Tưới nước chung quanh bếp.

Sau cùng lấy đất mà lấp lên đống tro ướt hay xúc tro mà vùi xuống hố.

Hãy làm cho chỗ đựng bếp sạch sẽ như thể chưa từng có ai đã đặt chân đến nơi này.

Một lời dặn cuối cùng trước khi kết thúc chương trình "Bếp Lửa": Sức khỏe của anh em trọng đội đặt vào khả năng của "hỏa đâu quân". Anh em ăn có ngon, có đủ dinh dưỡng mới đủ sức hăng hái làm việc và dẫn đội đến thành công. Vậy hỏa đầu quân hãy luôn luôn sạch sẽ và cẩn thận.

"Tự tạo lấy tiện nghi từ con số 0" là hãnh diện của những người ưa sống ngoài trời trong đó có cả em và tôi, những H.Đ.S.

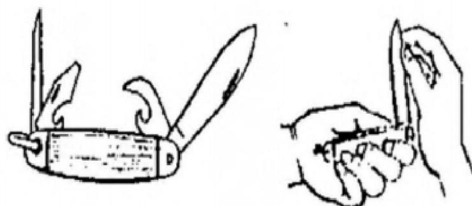
IV. Dao và rìu

Với 1 cái rìu và 1 con dao, H.Đ.S tháo vát có thể tự tạo lấy tiện nghi để sống ở trại cũng không kém phần dễ chịu như ở nhà.

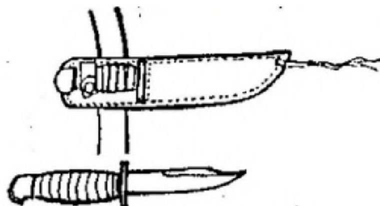
Vậy ở trại, rìu và dao là những người bạn cần thiết và hữu ích của H.Đ.S, do đó phải được sử dụng cũng như bảo trì đúng mức.

1-Dao Hướng Đạo:

Dao Hướng Đạo là một dao nhỏ, có 6 lưỡi, có thể bỏ túi hay đeo ở dây lưng. Ta có thể nói rằng ở trại nó là dụng cụ đầu tay của H.Đ.S vì có thể dùng được trong bất cứ công việc lớn nhỏ nào.



Dao săn cũng lả thành phần công cụ đi trại của H.Đ.S nữa. Khi mang trong mình, dao săn phải được bỏ vào bao và gài khuy cẩn thận để tránh văng ra ngoài khi ta rủi ro bị ngã. Hiện nay sử dụng dao này phải có giấy phép của nhà cầm quyền.

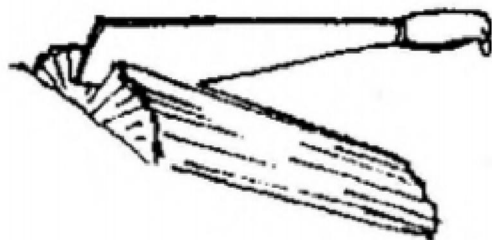


2-Dao rừng:

Để chặt các cành cây lớn hay hạ các cây vừa H.Đ.S chúng ta dùng dao rừng (hay rựa), một dụng cu thông dụng nhất của người Việt Nam cũng như đồng bào Thượng thường dùng dao rừng để làm đủ công việc từ chẻ lạt đến hạ cây, đẽo cột, đẽo thuyền...

Nhiều khi dao rừng còn là loại vũ khí bén nhọn để chống mọi thú vật nữa.

Dao rừng được đánh bằng thứ thép rất tốt lưỡi nặng, cán dài làm bằng một thứ gỗ dẻo có bịt vòng đai để giữ chặt lấy lưỡi dao.



Muốn những dụng cụ trên đây luôn luôn hữu ích, em phải giữ gìn cho cẩn thận .

- Luôn luôn giữ dao cho sạch sẽ, khô và sắc.
- Đừng dùng dao vào những công việc khiến cho lưỡi bị mẻ, cùn hay quắn.
- Đừng quăng dao bừa bãi xuống đất, hay để nơi ẩm ướt khiến cho lưỡi bị hoen rĩ.
- Đừng lấy dao mà thọc vào lửa hay than nóng, thép sẽ bị mềm, lưỡi bị hư và trở thành vô dụng.
- Khi sử dụng xong, lấy vải khô mà lau lưỡi dao cho sạch sẽ và đóng lại hay cho vào bao. Nếu cất đi và không sử dụng trong một thời gian dải , hãy lấy dầu nhẹ (nhớt) mà thoa vảo lưỡi cũng như nhỏ vào các khớp dao cho trơn.

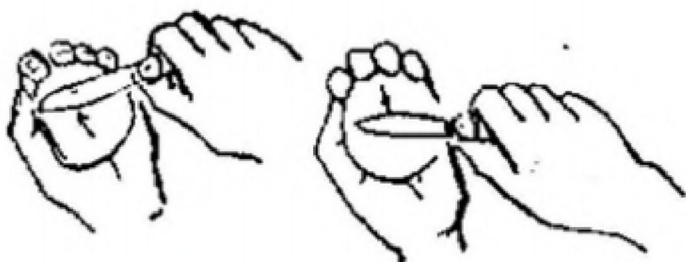
3-Mài dao:

Một con dao cùn luôn luôn là mối nguy cho người sử dụng vì nó không ăn (gỗ) theo ý muốn, do đó khó điều khiển. Ngoài ra 1 con dao cùn còn làm cho người ta thêm mệt vì phải làm nhiều lần, mặc dầu là dùng để chặt, vót hay đẽo.

Sau đây là cách mài dao theo công thức khô (mài với dầu, nhớt)

Đặt lưỡi dao lên đá mài, sống dao hơi xa mặt đá một chút, đưa nhẹ toàn thể lưỡi dao về phía mình như thể cắt miệng đá mài làm đôi.

Lật lưỡi dao lên mặt khác và đưa lưỡi dao ra phía ngoài.



Tiếp tục mài như vậy cho đến khi lưỡi sắc, lấy giẻ mà chùi lưỡi dao khi đã mài xong.

Còn một công thức khác nữa lả mài ướt trên đá ráp và đá mài. Công thức này rất thông thường. Trong một buổi họp đoàn, Thiếu trưởng sẽ trinh bày cho em cách thức mài dao theo lối này.

4-Rìu:

Cũng như dao, rìu cần phải được duy trì cẩn thận mới có thể là một công cụ hữu ích.

Hãy giữ cho lưỡi riu luôn luôn sắc bén để có thể chặt đứt được bất cứ thân cây to nhỏ nào.

Cán rìu bao giờ cũng phải chặt, nếu lỏng, phải lấy gỗ rắn mà chêm. Không quăng rìu bừa băi xuống đất vì lưỡi có thể bị mẻ, đầu rìu bị hoen rĩ gây ra tai nạn.

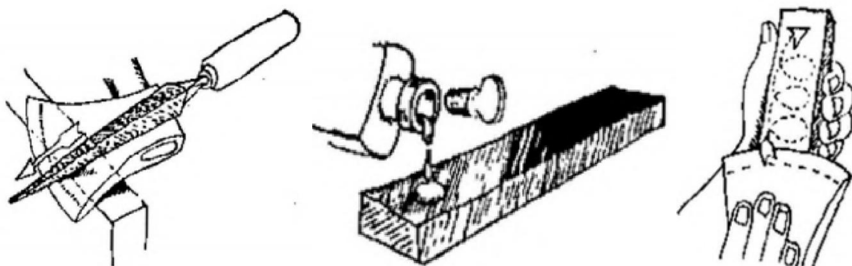
Khi chặt hay bổ, bao giờ cũng phải lấy một cục gỗ khác mà kê ở dưới.

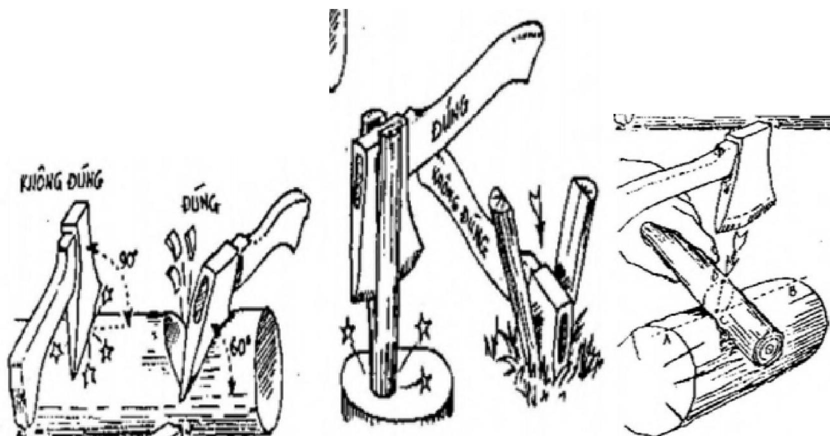
Khi thôi không sử dụng đến rìu nữa , phải lấy giẻ mà lau lưỡi rìu cho sạch rồi cho vào bao.

Rìu để chặt cây chớ không phải là một cái búa hay vồ để đóng cọc lều.

Và sau cùng, đừng có lấy rìu mà chặt bừa vào các cây còn sống khi chưa được Thiếu Trưởng cho phép triệt hạ để lấy vật liệu sử dụng trong trại.

Sau đây là một số hình ảnh để gợi ý về cách sử dụng cũng như mài rìu:





Chương V: Cứu thương

- Tãi thương

- Băng bó

Trên quốc lộ một chiếc xe hơi, đang bon bon chạy bỗng nhiên bị sút tay lái, đâm mạnh vào cột điện rồi lật úp bên lề đường. Vài giây sau, một bà hốt hoảng ôm đâu chui ra theo sau là một người đàn ông hai tay ôm chặt lấy đầu, quần áo bê bết máu. Người đàn ông bị một vết đứt khá sâu ở nơi mặt, còn người đàn bà chỉ bị ê ẩm đôi chút. Có lẽ đây là một cặp vợ chồng, họ ngồi thừ ra một lúc, chưa biết tính sao. Bỗng nhiên, người vợ reo lên khi trông

thấy đằng xa có hai thiếu niên mặc áo ka-ki đang chạy vội vã về phía họ. Người vợ quay về phía chồng nói: “Có hai H.Đ.S đang chạy tới kìa! Nhất định họ sẽ biết cách giúp đỡ mình!”

Trong nước ta có lẽ ai ai cùng hiểu rằng các H.Đ.S được huấn luyện để tự chăm sóc lấy mình và giúp đỡ tha nhân.

Nhất định trong đời em, thế nào em cũng có dịp gặp một vài trường hợp khẩn cấp. Một số trưởng hợp sẽ không có gì đáng kể. Ví dụ như săn sóc người bị trầy, đứt chân tay. Nhưng một số khác có thể trầm trọng hơn như đem một nạn nhân bị tai nạn xe hơi vào bệnh viện hay gọi Sở Cứu Hỏa đến chữa một đám cháy...

Bằng cách học từ trước nhưng gì có thể xảy ra, em sẽ sẵn sàng giúp đỡ khi có trường hợp khẩn cấp này đến.

Nhưng em luôn nhớ rằng H.Đ.S không phải là một y sĩ.

Vậy cứu thương không phải là chữa khẩn cấp một người bị thương nặng hay bỗng nhiên lâm bệnh. Mục đích cứu thương là ngăn ngừa bệnh hay vết thương từ một tình trạng nhẹ không biến chứng thành tình trạng nguy hiểm .

Có 4 loại cấp cứu đòi hỏi sự chăm sóc tức khắc ngõ hầu tránh cho nạn nhân hay bệnh nhân khỏi bị thiệt mạng, đó là:

- Xuất huyết (máu chảy vọt ra do sự đứt mạch máu đen hay đỏ)
- Nghẹt thở
- Ngộ độc
- Ngất xỉu

Đứng trước các trường họp trên em không được chần chừ, phải hành động tức khắc.

Điều cần thiết là em hăy can đảm bình tĩnh, suy nghĩ và hành động cho thận trọng.

1. Tải thương

Di chuyển nạn nhân cho thích hợp là một phần việc quan trọng trong môn cấp cứu. Nếu ta chăm sóc chu đáo mà khi chuyên chở nạn nhân lại không khéo léo, tất cả những gì tốt đẹp đã làm cho nạn nhân sẽ có thể trở nên hoàn toàn vô ích.

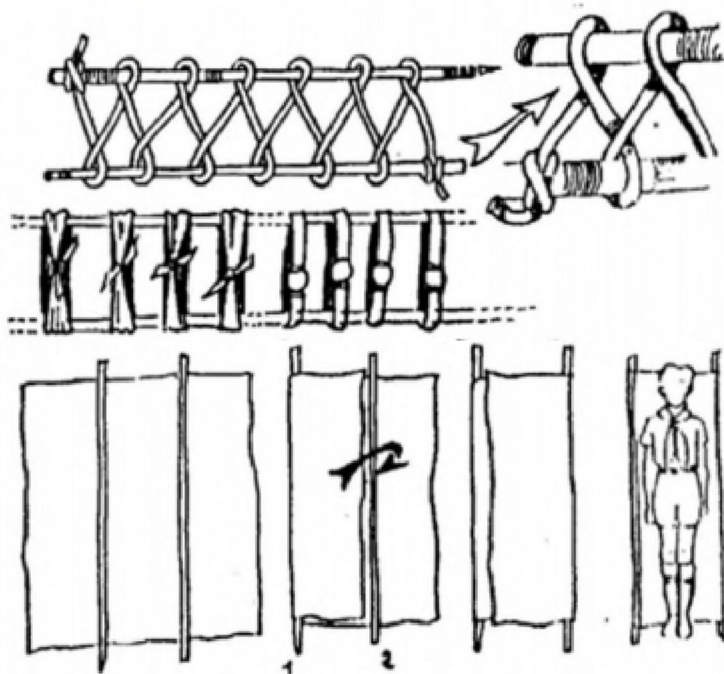
Các vết thương nơi đầu, gẫy xương sống, xương sười, xương đùi, xương chân, sẽ phải chữa khó khăn và bị nguy hiểm hơn nếu nạn nhân không được di chuyển thích hợp. Các nạn nhân bị thương nặng bao giờ cũng phải được di chuyển ở thế nằm.

Ngoại trừ những hoàn cảnh đặc biệt, việc di chuyển nạn nhân phải có một y sĩ đích thân điều khiển hay hướng dẫn.

KHÔNG NÊN DI CHUYỂN NẠN NHÂN MỘT CÁCH HẤP TẤP.

Trước khi di tản nạn nhân phải dùng những biện pháp cấp cứu cần thiết và cởi lỏng quân áo của họ ra.

1.1. Làm cán:



Cán của các bệnh viện hay của Quân đội là những phương tiện thích hợp nhất để di tản nạn nhân. Song, trong các hoạt động H.Đ chúng ta cần phải ứng chế lấy cán bằng cách dùng các vật liệu tìm thấy tại chỗ như: ghế dài, chăn, bao bố, áo sơmi, khăn quàng, dây lưng...

Do đó các H.Đ.S cần phải học và thực tập luôn để làm quen với những kiểu cáng sau đây.

Khi làm xong và trước khi đặt nạn nhân (hay bệnh nhân) lên, chúng ta hãy nhờ một người nặng hay hơn nạn nhân đó thử xem cách vừa mới ứng chế có chịu đủ sức nặng của nạn nhân không.

1.2. Đặt nạn nhân lên cảng:

Đặt cáng phía trên đầu và dọc theo chiều nằm của nạn nhân.
Hai người phụ trách khiêng cáng, một người nâng phía vai, người kia nâng phía dưới đầu gối của nạn nhân một cách nhè nhẹ trong khi đó 1 người khác kéo cáng vào để cho hai người kia từ từ đặt nạn nhân xuống.

Luôn luôn để đầu nạn nhân cao hơn chân, có thể lấy chăn, khăn quàng hay dây lưng mà ứng chế thành gối (trừ trường hợp nạn nhân bị gẫy đùi, ngất xỉu hay lên dốc thì đầu phải giữ thăng bằng hay thấp hơn chân).

Ta thường khiêng nạn nhân chân đi trước, khi nâng và khiêng cáng, luôn luôn nhớ rằng người khiêng vừa là lò xo vừa là bộ hãm sung, người đi trước bắt đầu bước đi bằng chân trái, thì người đi sau bắt đầu bước đi bằng chân phải, đi từng bước ngắn, tay và đầu gối hay cong.

Công việc khiêng cán đòi hỏi nhiều thực tập, Thiếu Trưởng sẽ tìm dịp để giúp em thực hành trước khi thực sự khiêng nạn nhân hay bệnh nhân.

Khi em là người khiêng sau, đừng có la lối truyền lệnh như một thượng sĩ đại đội. Hãy ra lệnh từ từ nhưng không kém phần rõ rệt. Ví dụ như: chuẩn bị

khiêng....khiêng!. Khi nghe tiếng chuẩn bị khiêng, cả hai người từ từ nắm tay vào cáng.

Các khẩu lệnh như tiến, ngừng, hạ...cũng phải được truyền đi rõ ràng theo hai phương thức dự lệnh và động lệnh.

Ngoài nhiệm vụ điều khiển anh đi trước, người đi sau còn có nhiệm vụ quan sát nạn (bệnh) nhân để đề phòng biến chứng khi họ cảm thấy khó chịu, ngõ hầu áp dụng những biện pháp thích hợp.

Trời lạnh nên dùng thêm chăn (mền) mà đắp cho nạn nhân , trời nắng nên lấy khăn tay sạch hay tờ giấy to để che mặt cho họ.

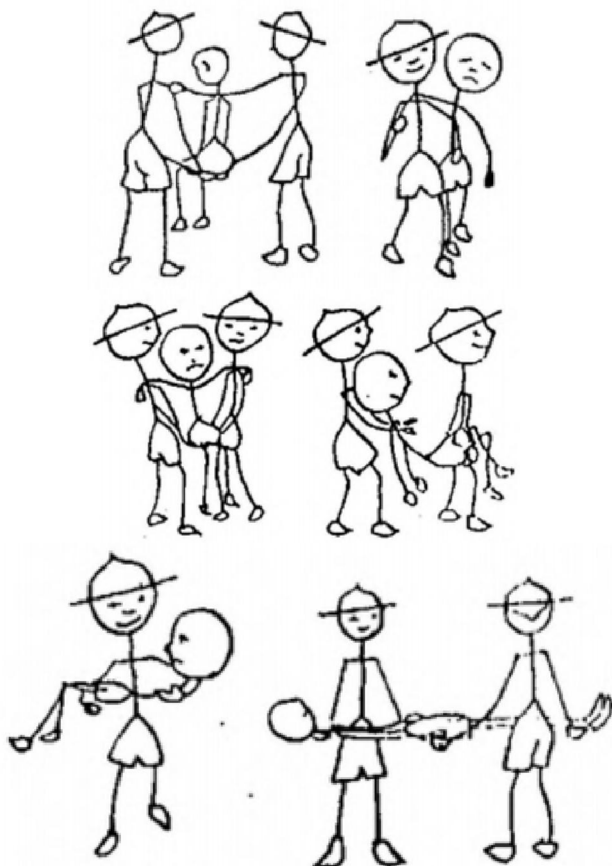
Nếu nạn nhân quá nặng đối với hai người khiêng cáng, có thể dùng 4 người. Trong trường hợp khiêng cáng, mỗi người sẽ khiêng một đầu cáng và đều đứng ở phía ngoài cáng.

1.3. Chuyên chở nạn nhăn bằng các phương tiện khác:

Việc di tản nạn nhân (hay bệnh nhân) ở trong tình trạng trầm trọng là điều khẩn cấp, thế mà đôi khi chúng ta không thể nào tìm ra được những vật liệu cần thiết để ứng chế một cái cáng cho đàng hoàng.

Nhưng H.Đ.S là người tháo vát, chúng ta đâu có chịu bó tay mặc cho nạn nhân quằn quại trong đau đớn.

Sau đây là một số hình ảnh về cách di tản nạn nhân ngoài phương tiện cổ điển là cái cáng. Em sẽ thực tập những phương pháp ấy để kịp thời ứng dụng khi cần.



2. Băng bó

Băng được dùng để giữ miếng gạc và thuốc đắp trên một vết thương ở nguyên một chỗ hay để giúp cho chỗ bị đau được dễ chịu (như băng treo) nhưng tuyệt đối không

được buộc thẳng vào vết thương không (hay chưa) có một miếng gạc đã khử trùng đắp ở trên.

Các hình vẽ dưới đây giúp cho em có một vài ý niệm về cách thức áp dụng băng.

Trước hết em hãy nhận thấy rằng chính con mắt của em sẽ hướng dẫn mình trong việc đặt băng cho đúng chỗ, chứ không phải tay.

Song em cần thực tập thật nhiều để có thể băng bó cho đúng cách và ngay cả ở nhưng nơi tối tăm nữa.

Như vậy băng bó chỉ có hiệu quả khi:

- Đủ chặt chẽ để duy trì một sức ép đều trên khắp vết thương và giúp cho chỗ bị thương đở đau.
- Phải chặt chẽ đều ở khắp mọi nơi cho nạn nhân cảm thấy dễ chịu.

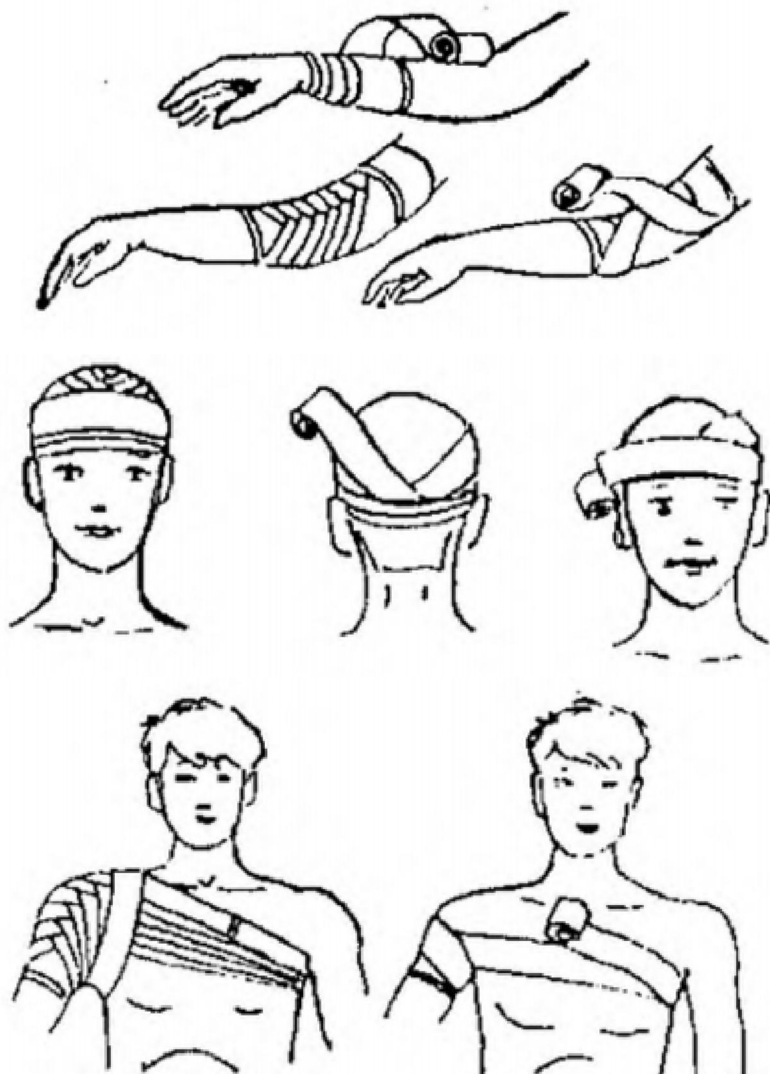
Có hai loại băng:

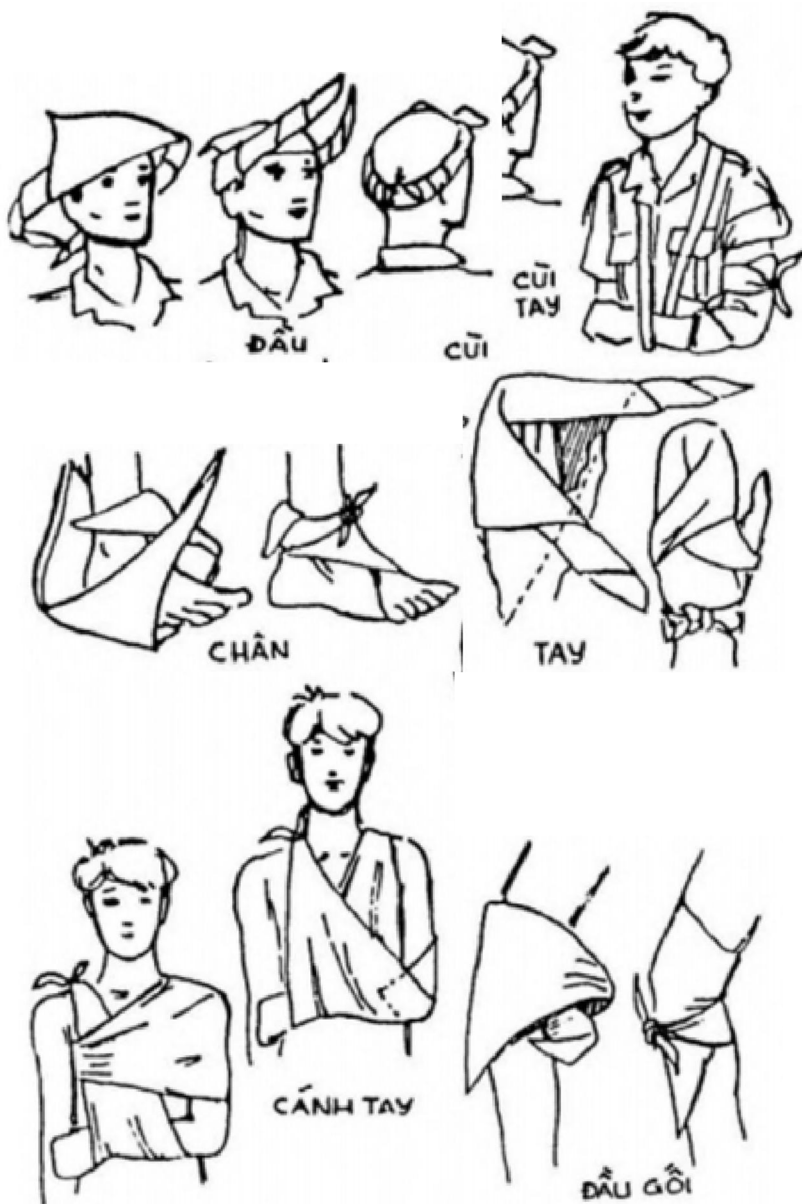
1/Băng tam giác (bằng khăn vuông gấp đội hay khăn quàng H.Đ).

2/Băng cuộn.

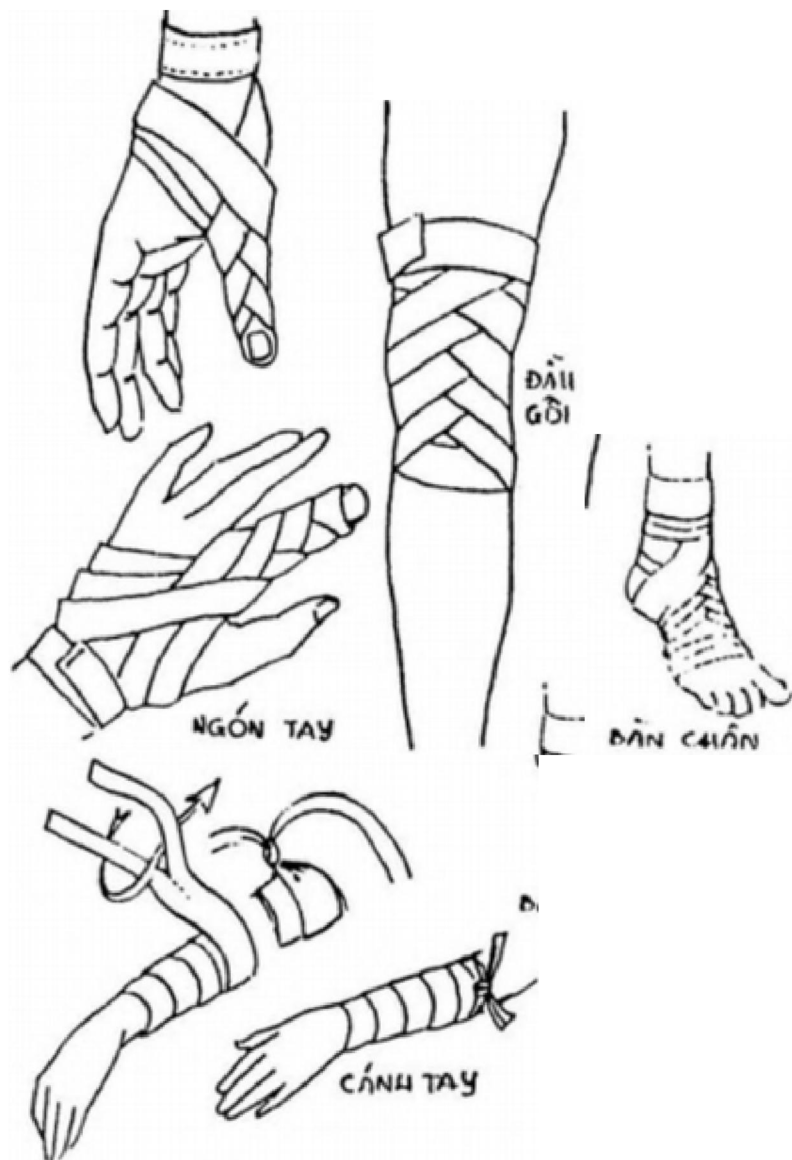
Với hai loại này ta có thể băng bất cứ bộ phận nào trong cơ thể.

Băng cuộn





Băng tam giác


ĐẦU GỐI
NGÓN TAY
BÀN CHÂN
CÁNH TAY

Chương VI: Nút

Trong một ngày ít có ai mà không làm nút ít nhất một lần.
Làm nút đòi hỏi khéo tay, do đó các thủy thủ các nhà thám hiểm, leo núi...đều phải học làm nút.

Cũng như họ, H.Đ.S thường sống ngoài trời do đó cần biết cách làm nút. Ngoài ra đôi khi đời sống và sự an toàn sinh mạng của ta cùng tùy thuộc vào khả năng làm nút nữa.

1. Nút hữu dụng:

Một nút hừu dụng cần phải có 3 đặc tính sau đây:

a/Có thể buộc thật nhanh.
b/Chặt chẽ, nghĩa là có thể trông cậy được ở công dụng của nó.
c/Tháo (gỡ) ra dễ dàng.

2. Vài điều nên biết về dây:

Trước khi đi sâu vào vấn đề nút, cm cần phải hiểu rõ một vài điều sau đây về dây.

Dây là do sự kết hợp của các thứ thảo vật (bông, gai, đay, sơ dừa, tơ dứa) đánh tơi ra rồi xc bện lại thành sợi (không kể dây sắt, nylon, dây leo, lạt, tre nứa).
Một số chỉ se lại thành sợi (hay cố, tao).
Nhiều tao se lại thành dây (thừng).

Thừng to hay nhỏ là tùy ở số sợi se lại. Có thừng gồm 3, 4 tao hay nhiều hơn và ta thường gọi là dây tam cố, tứ cố, thất cố,...

Khi mua thừng, em nên tìm mua những loại 3, 5 hay 7 sợi, đừng mua những loại thừng được kết bằng 4,6,8 sợi (số chẵn) vì sẽ có một sợi được dùng làm cốt ở giữa, không quấn chung với các sợi khác nên không chia sẻ sức chịu với các sợi này.

- Mỗi H.Đ.S nên có một sợi dây dài từ 5 đến 10 thước.
- Khi dây bị ẩm ướt phải đem phơi ngay cho khô và treo lên tường hay một nơi thoáng gió.
- Nên nhớ là dây bị hư hao theo thời gian, do đó trước khi đem sử dụng để kéo hay thả một vật nặng, phải thử lại sức chịu của dây đã.

3. Những danh từ thông dụng về nút:

Một cuộn thừng bao giờ cũng có hai đầu, đầu ngắn (hay đầu buông) đầu dài hãy còn cuộn lại gọi là đâu ghim.

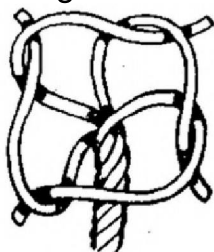
Nút được cấu tạo bởi những phần sau đây:

- Khuyết.
- Khuy (khuy trên, khuy dưới)
- Vòng (vòng đơn, vòng kép).

4. Cột đầu dây:

Như đã mô tả, dây là sự hợp thành của các sợi (hay tao) được se lại. Do đó, nếu không có cái gì giữa cho các đầu sợi ấy chụm lại với nhau nó sẽ tách rời khỏi nhau và bung ra.

Chúng ta thường lấy một sợi chỉ hay dây gai để cột đầu dây lại hoặc lộn theo gút dưới đây:



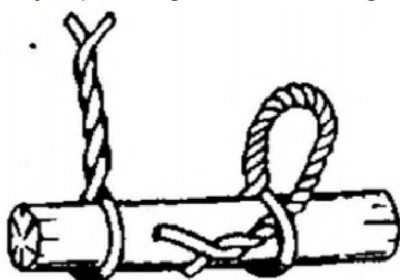
5. Học nút:

Em không cần phải biết hàng trăm thứ nút làm gì cho mệt, hoặc để chứng tỏ rằng ta đây nào có kém ai?

Chúng ta chỉ cần biết và thực hành cho đến nơi vài chục nút buộc thông thường bằng thừng, dây leo hay lạt là đủ.

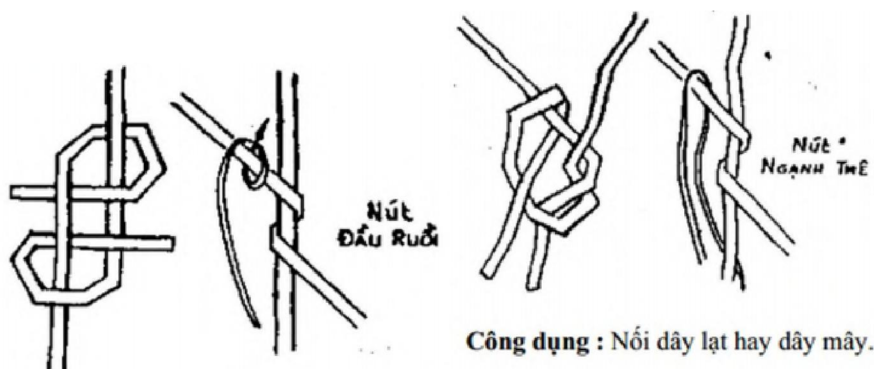
Thực hành nút có nghĩa là hiểu rõ công dụng của từng cái nút để tùy nghi áp dụng cho mỗi trưởng hợp.

Chính với cái tinh thần ấy mà em sẽ học và thực hành một số nút sau đây áp dụng cho chương trình hạng nhì.

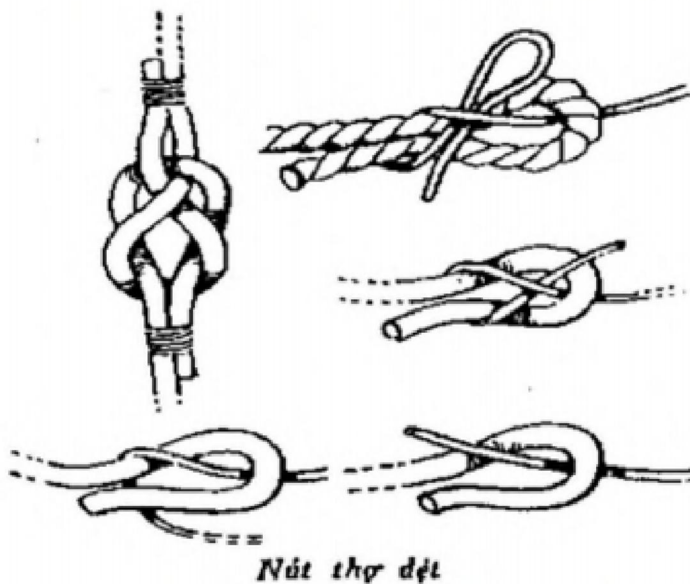


Núi lợi vặn

Công dụng: Cột bằng lạt hay mây quanh một vật, sau đó nhét hai mối vào trong sợi lạt.

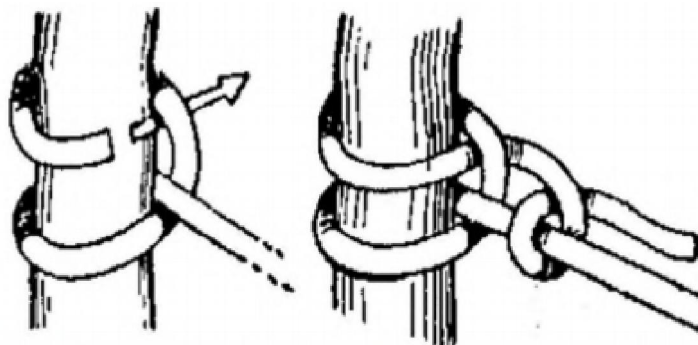


Công dụng : Nối dây lạt hay dây mây.



Nút thợ dệt

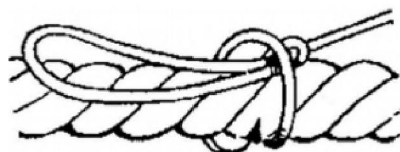
Công dụng: Dùng nối hai đầu dây không đều nhau. Thường đan mắt lưới quần vợt hay lưới bóng chuyền.

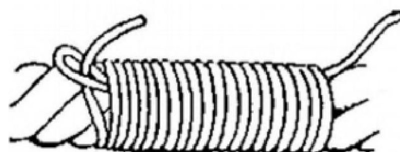


Nút thuyền chài có khóa Nút thuyền chài.

Công dụng: Cột thuyền, tàu vào trụ ở bờ sông.

- Buộc một dây luôn bị sức kéo về một phía.
- Bắt đầu và tận cùng nút ghép cây vuông

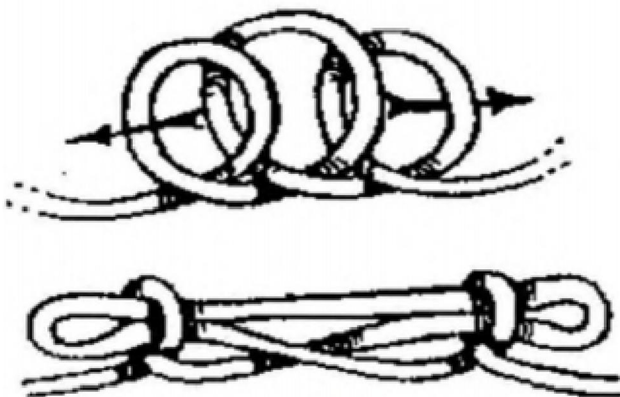




Nút vấn

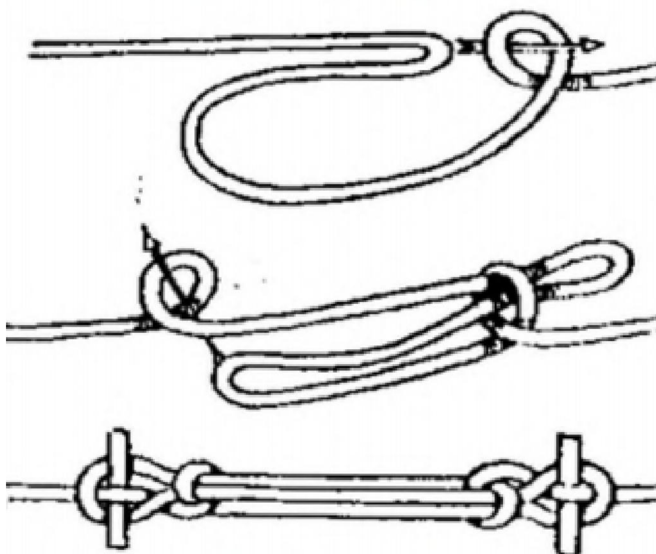
Nút vấn

Công dụng: Cuốn sợi dây cho gọn - nối hai gậy.

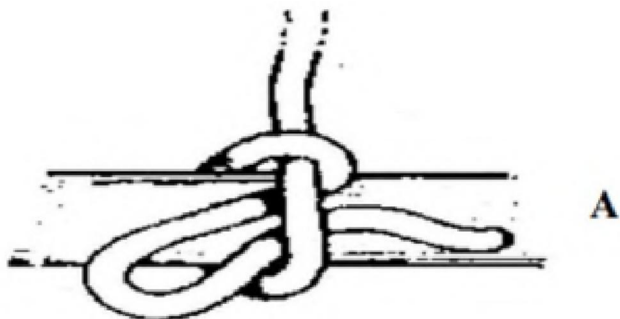


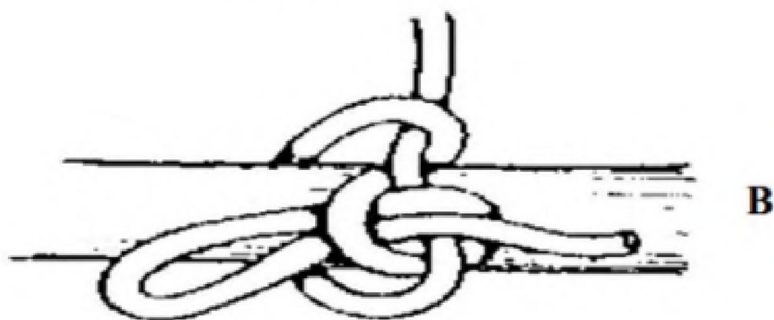
Nút chân chó (cách 1)

Công dụng: Làm ngăn thừng lại tạm thời - Tránh không dùng một đoạn giây đã bị yếu (sờn, đứt một phần)



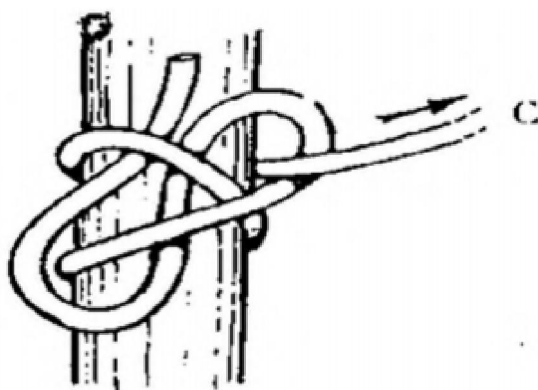
Nút chân chó (cách 2)

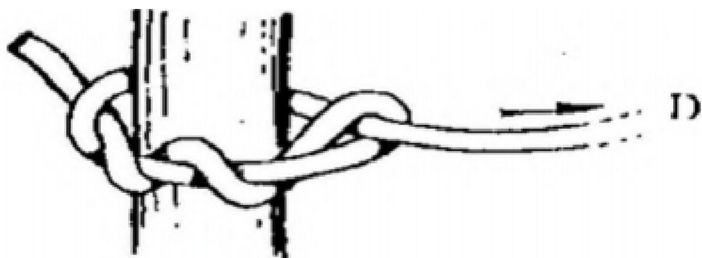




Nút gỗ đơn

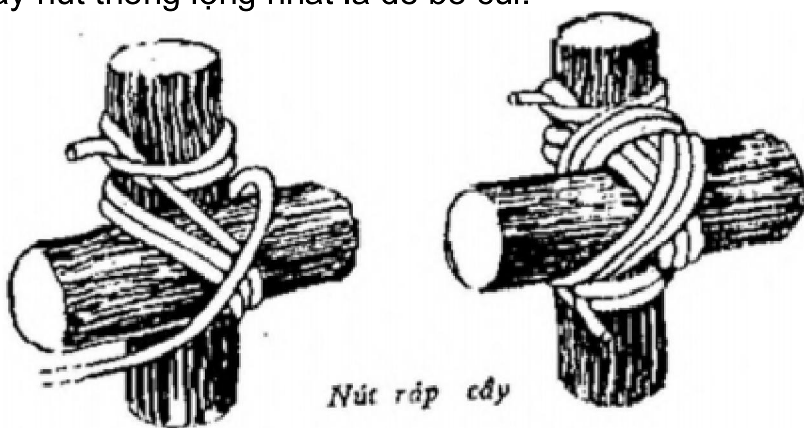
Công dụng: Dùng để kéo gỗ, tháo ra dễ nhưng lúc nào cũng phải căng thẳng.

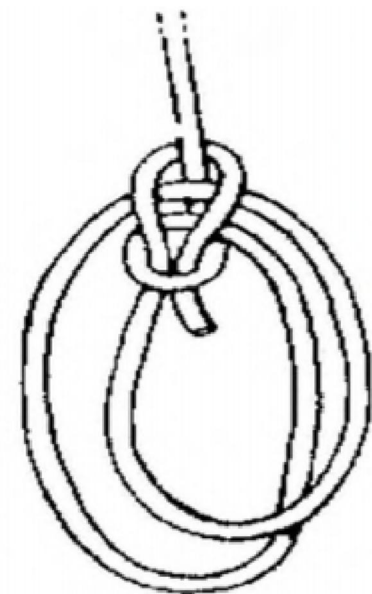




B.C.D nút gỗ gỗ kép.

Công dụng: Kéo gỗ, đá vuông... lên cao. Đôi khi dùng thay nút thòng lọng nhất là để bó củi.





Nút ghế thợ sơn (Calfat)

Công dụng: Dùng cứu người bị nạn; có thể nới vòng to hay nhỏ theo khổ người hoặc cho dễ chịu khi thắt bó vào người.

Chương VII: Truyền tin

Truyền tin là một phần hoạt động ngoài trời của H.Đ.

Chúng ta dùng tín hiệu Morse và Sémaphore để liên lạc với nhau trong các cuộc chơi lớn, khi hoạt động cách xa nhau, ở ngoài tầm của tiếng nói hay thủ hiệu; hoặc để gọi cấp cứu...

Ngoài việc đem lại hứng thú cho các cuộc chơi, tuyền tin còn là một phương tiện để phát triển tinh thần đồng đội (các đội sinh học truyền tin với nhau, cùng nhau cộng tác để chuyển tiếp thông điệp...)

Học truyền tin còn giúp cho H.Đ.S phát triển được đức tính cần cù nhẫn nại để trở thành một chuyên viên hay hiệu thính viên, vì không phải trong chốc lát mà ta có thể thuộc được hết vần Morse và Sémaphore. Nhưng một khi đã quen với các vần này rồi, ta sẽ thấy không có gì là khó, ngoài số thời giờ cần thiết để luyện tập cho đều đặn.

Trong chương trình này em sẽ học:

1. Vần Morse

1.1 Học vần Morse:

Không có mánh khóe nào để học vần Morse cho nhanh, ngoài ý em quyết tâm học từng chữ một cho đến khi hoàn toàn ghi nhớ được trong đầu óc.

Nguyên tắc của vần Morse là mỗi chữ gồm nhiều hay ít chấm (xin đọc là: đi) hoặc gạch (đọc là: đa)...

Cách đọc nhanh nhất là dùng âm thanh. Như vậy em có thể học bằng còi, tiếng động hay bằng máy đánh Morse, người nọ đánh người kia nhận và ngược lại. Khi bắt đầu tập, em hãy cố gắng tập theo nhịp, từ chậm đến nhanh, gạch dài lâu gấp ba chấm ngắn.

Sau đây là vần Morse quốc tế được trình bày thành bài giúp em học một cách tiệm tiến.

VẦN MÓOC (Morse)

A ·–	F ··–·	K –·–	P ·––·	U ··–
B –···	G ·––	L ·–··	Q ––·–	V ···–
C –·–·	H ····	M ––	R ·–·	X –··–
D –··	I ··	N –·	S ···	Y –·––
E ·	J ·– – –	O– – –	T–	Z –·–··
				W ·– –
				CH – – – –

SỐ

SỐ

1. — — — —	6 — ....
2.. — — —	7 — — ...
3 ... — —	8 — — — ..
4 .... —	9 — — — — .
5	0 — — — — —

QUỐC NGỮ ĐIỆN TÍN

Ă = AW Ơ = OW Ư=UW Ê = EE
Â = AA Ô = OO Đ = DD

Dấu sắc = S Dấu huyền = Q Dấu hỏi = Z
Dấu ngã = X Dấu nặng = J

Những mẫu tự thay cho dấu ở liền sau tiếng bị mất dấu. Thí dụ: NGOÀI = NGOAIQ.

Thuộc vần trên đây rồi chua đủ, em còn phải hiểu rõ một số thủ tục truyền tin mới có thể gửi và nhận thông điệp được.

1.2. Sử dụng vần Morse:

Ban ngày chúng ta có thể dùng vần Morse để chuyển thông điệp bằng cách sử dụng còi, cờ, gương, ban đêm bằng đèn bấm, lửa và còi nữa.

1.2.1. Sử dụng còi:

Tuy tiện và nhanh nhưng cùng có cái bất lợi là không thể truyền đi xa và khi người nhận ở vị trí ngược gió.

Sử dụng còi lợi ở chỗ không cần trông thấy nhau cũng có thể liên lạc được, miễn là hai bên ở trong một khoảng cách thích hợp, như ở cách nhau một bức tường, hay trong đêm tối.

1.2.2. Sử dụng cờ:

Đây là phương pháp thông thường nhất của 1 HĐS khi truyền tin ban ngày ở ngoài trời.

Phương pháp này tuy chậm và mệt hơn, nhưng có vài lợi điểm sau đây:

- Khi truyền tin hai tay phải cử động, thân phải đứng cho ngay ngắn, tức là vô hình tập một bài thể dục về cánh tay và tư thế ngay ngắn.
- Có thể truyền đi nơi xa hơn tầm của âm thanh như: còi, trống, chiêng... miễn là người gửi và nhận còn trông rõ nhau.
- Đứng ngược chiều gió cũng vẫn truyền đi được.

Ở Việt Nam hiện nay, chúng ta còn dùng 2 cờ để truyền tin bằng vần Morse, nhưng tại một vài quốc gia khác người ta cho rằng truyền bằng hai cờ mệt và chậm hơn dùng 1 cờ.

Em sẽ được làm quen với phương pháp một cờ trong chương trình H.Đ hạng nhất.

1.2.3. Dùng ánh sáng

Ban ngày có thể dùng gương soi để truyền tin với nhau, miễn là hôm đó có mặt trời và hai bên (gửi, nhận) đều có một vị trí thuận lợi.

Thường thường người ta dùng gương soi để cấp báo khi có phi cơ bay ngang (phi công bị tai nạn, gián điệp...).

Ban đêm có thể dùng đèn bấm để truyền tin cho nhau. Phương pháp này chậm, người nhận và người gửi phải trông thấy nhau. Tuy nhiên tạo được hứng thú là có thể thực hiện trong yên lặng và bí mật.

Ngoài ra em còn có thể dùng một đống lửa và chăn để truyền tin cho nhau. Nhưng phương pháp này phức tạp,

công phu và đòi hỏi một sự phối hợp chặt chẽ của toàn đội.

1.2.4. Thủ tục truyền tin:

1- Do người gửi sử dụng:

Morse	Ý nghĩa	Giải thích
._._._._ AAAA	Chú ý	Tôi có thông điệp muốn gửi,sẵn sàng nhận chứ?
.... (8 chữ E)	Nhầm rồi	Tôi nhầm rồi! Xin đánh lại câu này !
AS . _ ...	Ngừng một lát	Xin ngừng và đợi tôi một lát. Còn nữa
AAA ._._._	Chấm	Hết một dòng hay một đoạn còn nữa. Trong thông điệp, dùng STOP
AR ._._.	Hết thông điệp	Hết rồi

2- Do người nhận sử dụng:

Morse	Ý nghĩa	Giải thích
K _._	Xong rồi	Sẵn sàng nhận, xin cứ đánh
AS . . . _ .	Đợi một chút	Tôi đang chuẩn bị. Đợi một chút !
.. __ __ .. I M I	Xin nhắc lại!	Xin nhắc lại câu vừa rồi. Tôi chưa nhận được.
T	Nhận xong câu	Hiểu câu này rồi (chỉ áp dụng khi dùng cờ thôi)
. _ . R	Đã nhận được thông điệp	Nhận và hiểu thông điệp rồi ! OK

CHÚ THÍCH

Khi sử dụng chữ AS, nghĩa là "Đợi một chút". Như vậy lúc đã sẵn sàng để nhận, phải báo cho người gửi bằng cách đánh:

AAAA ._._._._

để cho người muốn gửi thông điệp biết và khởi sự truyền tin.

Chương VIII: Công dân giáo dục

Một quốc gia được hưng thịnh nhờ ở tính khí cùa quốc dân hơn là sức mạnh của vũ khí.

Muốn quốc dân có tính khí, mỗi cá nhân, ngay từ thuở bé, phải được giáo dục đầy đủ về bổn phận và quyền lợi của công dân.

Ngày nạy trên Thế Giới, thể chế Dân Chủ là thể chế mà đa số Quốc Gia, kể cả Việt Nam áp dụng.

Do đó, vấn đề ý thức bổn phận và quyền lợi công dân trong một chế độ dân chủ là điều không thể sao nhãng như trong quá khứ, mà cần phải được đề cập và thi hành một cách thiết thực và quy mô.

Mục đích cùa H.Đ.S là rèn luyện thanh thiếu niên trở thành công dân tương lai, do đó ta có thể gọi "H.Đ là trường đào tạo công dân vậy".

Và quan niệm đào tạo công dân cùa H.Đ. không có gì xa vời, phức tạp. Nó nhằm vào những cái mà gia đình và học đường hoặc không coi là quan trọng hoặc không để ý tới.

Trong cuốn "H.Đ. cho trẻ em", BP quan niệm rằng một công dân lý tưởng là một công dân thực sự tốt và hữu ích.

Thực sự tốt có nghĩa là luôn luôn nghĩ đến quyền lợi của quốc gia, dân tộc, trước quyền lợi của bản thân, tích

cực làm điều lành hơn tiêu cực, ăn ở tốt và tạo được tình thân hữu vững chắc với mọi người.

Hữu ích tức là tự túc tự cường, tránh không trở thành một ký sinh, một người sống nhờ lòng từ bi của người khác hay trở nên mối nguy cho đồng loại.

Ngoài ra, để tạo niềm tin và lạc quan nơi tiền đồ Tổ Quốc, người công dân tốt phải hiểu rõ và yêu mến quốc gia nơi mình sinh trưởng hay được nuôi dưỡng, tìm hiểu và kính trọng đồng bào, gắn liền hạnh phúc của toàn dân, chung vui xẻ buồn lúc quốc gia hưng thịnh cũng như lâm nguy.

Và bước đầu để thực hiện lý tưởng trên là tìm hiểu

1. Non Nước Việt Nam:

Ngoài môn Sử Địa mà em đang học ở nhà trường, em còn cần phải tìm hiểu:

- Tổ chức chính quyền
- Hệ thống hành chánh (Trung ương và địa phương)
- Đoàn thể học đường và thanh niên là những gì có ảnh hưởng không nhỏ đến đời sống hiện tại và tương lai của em, để có thể hòa mình, yêu mến, và phục vụ một cách đắc lực.

Tài liệu về các cơ cấu trên luôn luôn sẵn có, em chỉ cần chú tâm nghiên cứu để khỏi phải sống lạc lỏng, miễn cưỡng hay bi quan.

2. Không trở thành một mối nguy cho Xã Hội

Luật, Lời Hứa và các hoạt động H.Đ được thiết lập và thực hiện để dần dần đào luyện em trở thành người có tinh thần tốt, tự túc, tự cường, để không trở thành một mối nguy cho xã hội.

Em có thể chứng tỏ mình là công dân tốt bằng cách:

2.1. Luôn luôn tiến bước, theo kịp đà tiến triển chung

Văn minh và những khám phá mới của khoa học ngày nay dễ làm cho ta trở nên lạc hậu, nếu không tĩnh táo, thức thời, để theo kịp bước tiến chung của quốc gia và thế giới.

Đối với em, học đường là động cơ chính yếu để giúp em trở thành một công dân có học thức, nghĩa là có một căn bản văn hóa đầy đủ khiến em có thể tìm hiểu, theo dõi và tự luyện.

Vậy trong thời gian ơn cha nhờ mẹ còn được cắp sách đến trường, em hãy cố công học hành, tận dụng tuổi xanh thi đua cùng chúng bạn để khỏi tủi hổ với sách đèn, gắng tạo cho mình có một kiến thức căn bản đầy đủ, khá dĩ hướng mình theo một chuyên môn thích hợp và lập thân.

2.2. Ý thức được những mối nguy hay thiệt hại do sự bất cẩn gây ra

- Không quẹt lửa khi đứng gần nơi có chứa vật liệu dễ cháy (kho nhiên liệu, cồn, rượu mạnh...)
- Không đốt lửa khi không thể ngồi đó mà canh chừng cho đến lúc lửa tắt hoàn toàn. Hầu hết các xóm nhà lá bị hỏa hoạn đều do sự bất cẩn vì củi lửa gây ra.
- Không dựng, treo hoặc để đồ vật gì bừa bãi có thể đổ, rơi mà không để dấu hiệu báo đầy đủ đề phòng tai nạn.
- Không ném, quăng, đổ một đồ vật gì mà không ngó trước nhòm ngang để tránh người chợt tới hay qua lại.
- Ở nhà không bao giờ bỏ ngỏ lu, giếng nước khiến cho trẻ nhỏ (có thể là em bé của em) đến gần nghịch ngợm và có thể rơi vào trong.
- Không ném gạch, đá, chướng ngại vật ra mặt lộ khiến các xe cộ không tránh kịp sẽ bị tai nạn, hoặc vì thắng gấp hay vấp phải.
- Không vứt đồ dơ ra công lộ (như rác rưới, chuột, mèo chết) khiến cho xc qua lại cán nát có thể gây dịch tễ.
- Không làm ầm ĩ nơi công cộng, nhất là la hét om sòm, vặn máy thu thanh lớn tiếng vào những giờ cấm do nhà chức trách đã ấn định, nhằm bảo vệ sức khỏe của đồng bào.
- Không nô đùa, đá banh trên công lộ.

- Không vứt xả đồ dơ xuống dòng nước (suối, sông ngòi) khiến người ở dưới không biết dùng phải mà có thể mắc bệnh.
- Không chơi thả diều trong thành phố, có thể gây cháy dây điện hay trở ngại lưu thông.

2.3. An ninh trên công lộ:

Hàng năm số người chết vì tai nạn lưu thông lắm khi vượt quá số nạn nhản trong vụ thiên tai, dịch tể.

Nguyên nhân chính là những người sử dụng công lộ chưa ý thức đầy đủ về luật lệ giao thông

2.3.1. Khi đi bộ

Em phải đi trên lề đường dành cho bộ hành. Trường hợp phải đi trên mặt đường, em nên đi phía bên trái để có thể trông thấy xe cộ đi về phía mình mà tránh.

- Ban đêm, em nên cầm hay buộc nơi cánh tay một khăn trắng để cho các người sử dụng xe có động cơ trông thấy rõ ràng.
- Không mang vật dụng cồng kềnh che lấp tầm mắt, khiến em không thấy rõ phía trước mà đi hay tránh, hoặc làm cản trở sự lưu thông của người khác.
- Khi muốn băng qua một con đường, em phải đi trong lối dành cho khách bộ hành, nếu có (lối đóng đinh).
- Trên những con đường quan trọng, có nhiều xe cộ qua lại, khách bộ hành nên đợi nhau từng nhóm 3, 5 người để cùng qua một lượt. Vì nếu xe cộ phải ngừng tránh từng người, sự lưu thông sẽ dễ bị đình trệ, gây nhiều trở ngại. Hơn nữa, khi qua đường

từng nhóm đông, tài xế các loại xe sẽ trông thấy dễ dàng và lái cẩn thận hơn.
- Nơi nào có đèn báo hiệu để điều hòa lưu thông, người đi bộ buộc phải đi theo chiều lưu thông của xe cộ.
- Không nên băng chéo một ngã đường, rất nguy hiểm.

Muốn qua đường cho dễ dàng và an toàn, em nên:

- Khi đứng trên lề đường, nhìn về phía trái, nếu không thấy hay khi xe hãy còn ở xa, nhanh chân (chứ không phải chạy) bước ra giữa đường.
- Khi đến giữa đường rồi, nhìn về phía tay mặt, nếu không thấy hay khi xe hãy còn xa, nhanh chân tiếp tục sang bên kia đường. Nếu có xe đang đi tới, hãy đứng im tại chỗ, đừng cắm đầu chạy bừa hay đột nhiên quay trở lại lề đường cũ rất nguy hiểm.

Nói tóm lại, khi qua đường em hãy:
Nhìn bên trái, phải rồi thận trọng băng qua, không được chạy vụt qua.

2.3.2. Khi cởi xe dạp:

- Xe của em bao giờ cũng phải có đủ lệ bộ an toàn như: thắng, chuông, đèn (nếu đi đêm)
- Đi trong lối đi dành riêng, nếu có, hay đi sát vĩa hè bên phải.
- Không đi thành đôi, ba trên những con đường đông đúc làm cản trở lưu thông.
- Không đi ngược chiều hay phía bên trái.

- Không nên len lỏi giữa một đoàn xe đang chạy ngược hay cùng chiều, rất nguy hiểm.
- Không nên đi dọc bên hông một xe dài hay có chất đồ cồng kềnh (xe bus).
- Không nên bám vào một xe có động cơ đang chạy để nhờ nó kéo hộ mình.
- Khi muốn quẹo trở lại hay sang phía bên trái, em phải ngó lại đằng sau xem có xe cộ không đã. Trước khi quẹo phải giơ tay ra hiệu trước, trong một thời gian khá đầy đủ để báo hiệu cho các xe sau biết.
- Khi gần tới ngã đường và muốn quẹo sang tay trái, em phải từ từ tiến ra giữa lộ, lúc còn cách ngã đường từ 10 đến 15 thước, thay vì tới ngã đường mới quẹo, như vậy là để tránh khỏi phải ngừng hay quẹo thành một vòng rộng lớn, dễ bị xe cộ khác tới cán phải.
- Nếu muốn quẹo (rẽ) sang tay phải, hãy vào sát lề đường, phía trong cùng mà quẹo thì không còn lo đụng hay ngặt lối ai cả.
- Khi ngưng để đợi qua đường, phải đậu xe trong phạm vi vạch trắng của phân đường bên phải để nhường cho các xe cộ khác có quyền lưu thông qua lại dễ dàng. Trong dịp này, nêu muốn quẹo sang tay trái, hãy lợi dụng lúc xe cùng chiều ngừng lại, mà ra giữa đường để có thể quẹo ngay khi cảnh binh ra hiệu hay đèn lưu thông bật “xanh”.
- Khi dùng xe để đi trại, em phải cột dụng cụ đi trại cho chắc chắn, gậy H.Đ. dọc theo khung sườn xe, đầu nhọn về phía sau, nhưng không được vượt

quá bánh xe. Không nên gài hay buộc gậy sơ sài lên gắp trước (cổ phuốt) rất nguy hiểm.

Nói tóm lại, ý thức đầy đủ luật lệ lưu thông tức là không chuốc họa cho mình hay gây ra tai nạn cho người khác.

Chú ý: Theo luật lệ cảnh sát hiện hành, thiếu niên dưới 16 tuổi không được phép sử dụng xe có động cơ.

2.3.3. Báo hiệu giao thông:

Để giới hạn tai nạn lưu thông đến mức tối đa, người ta đặt ra một số bảng hiệu lưu thông để báo cho người sử dụng công lộ biết trước và tuân theo

Có 3 loại bảng hiệu lưu thông:

1/Bảng báo hiệu hình vuông hay hình chữ nhật (nền xanh dương, viền, hình và chữ trắng) dùng để thông báo những tin tức quan trọng sắp gặp trên bước tiến, ví dụ như: bệnh viện, bến xe dành riêng, bến đậu xe...

2/Bảng báo nguy, hình tam giác, nền vàng, viền đỏ, hình đen để báo những mối nguy cơ có thể xảy ra như: đường trơn, đường ngoằn ngoèo, đường hẹp trước mặt, ngã tư, ngã đường nhiều xe cộ lưu thông.

3/Bảng cấm, hình tròn , nền đò , viền trắng, để cấm hay đòi hỏi người sử dụng công lộ phải tuân hành, ví dụ như: cấm rẻ trái, cấm vượt, cấm đậu xe...

Ngoài ra ở các đô thị lớn, người ta còn dùng đèn để hướng dẫn lưu thông nữa:

Đèn màu đỏ: cấm lưu thông
Đèn màu lục: tự do lưu thông.
Đèn màu vàng: sắp cấm lưu thông hay sắp cho phép lưu thông, xe cộ ngừng lại hay chuẩn bị lưu thông.

Nói tóm lại, dù có hay không có mặt nhân viên giao thông và để chứng tỏ tinh thần tôn trọng luật lệ chung , em phải triệt để tuân theo luật lệ giao thông, nghĩa là sẽ không đi ngược chiều, không cố gắng đi khi đèn báo đã bật vàng hay đỏ.

Nhanh hơn một vài phút nhưng có thể tiến vào bệnh viện hay nghĩa trang là hậu quả đang tiếc thường xảy ra cho các người sử dụng công lộ. Hẳn em cũng đã có dịp chứng kiến những cảnh đau lòng này rồi.

Là H.Đ.S, em sẽ cố gắng triệt để tuân theo luật lệ giao thông.

3. Luật lệ giao thông



Bảng báo nguy Bảng báo hiệu Bảng cấm

Tiến tới

B.P nói: " Không một Hướng Đạo Sinh nào chịu lẹt đẹt mãi ở bậc HẠNG NHÌ ". Hẳn cm cũng tự cảm thấy điều ấy, bởi vì chương trình hạng nhì chỉ là nửa đoạn đường dẫn tới H.Đ. hạng nhất mà thôi.

Vậy em nên tận dụng các hoạt động mà em ưa thích khi còn đang được huấn luyện về chương trình Hạng Nhì. Cũng giống như những trắc nghiệm của chương trình H.Đ. Tân sinh đã giúp em hoạt động để qua chương trình này.

Em sẽ nhận thấy rằng Chương trình hạng nhất thật ra chỉ là một sự nối tiếp về những gì đã học ở hạng nhì nhưng trên mức độ cao hơn, đòi hỏi nhiều cố gắng và thực hành. Nhất định em sẽ tìm được hứng thú và phiêu lưu trong chương trình ấy nếu em quyết tâm theo dõi, chẳng bao lâu em sẽ trở thành Hướng Đạo Hạng Nhất.

Tình Huynh Đệ Hướng Đạo sẽ luôn luôn hướng dẫn em đi tới các đích ấy, vậy em có chịu cố gẳng hết sức không?

Chúc em thành công !

BỘ TỔNG ỦY VIÊN HƯỚNG ĐẠO VIỆT NAM

MỤC LỤC eBook